|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| |  |  | | --- | --- | | HĐND TỈNH KON TUM **BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |   **PHỤ LỤC** |
| **Kết quả thẩm tra các Báo cáo, dự thảo Nghị quyết trình Kỳ họp chuyên đề, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII**  Tại Kỳ họp chuyên đề, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định **19 dự thảo Nghị quyết** thuộc lĩnh vực phụ trách của Ban Kinh tế - Ngân sách. Trong đó: có 01 Nghị quyết quy phạm pháp luật và 18 Nghị quyết cá biệt. Cụ thể như sau: |

| **STT** | **Kiến nghị, đề xuất của Ban KT-NS**  **qua thẩm tra** | **Ý kiến tiếp thu, giải trình của Ủy ban nhân dân tỉnh**  (Tại Báo cáo số 321/BC-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2024) | **Ý kiến của Ban KTNS về nội dung tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh** |
| --- | --- | --- | --- |
|  | **Nghị quyết về việc phân bổ vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2023 (đợt 2)** | | Thống nhất |
|  | - Khẳng định và cung cấp đầy đủ hồ sơ, thủ tục pháp lý liên quan đến các dự án đủ điều kiện đề nghị phân bổ vốn từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2023 theo quy định của Luật Đầu tư công *(điểm a khoản 5 Điều 51)*. Không phân bổ đợt này đối với những dự án chưa đảm bảo hồ sơ thủ tục theo quy định. | **Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:** Hiện nay, các dự án đã được hoàn thiện thủ tục đầu tư theo quy định, đảm bảo điều kiện phân bổ kế hoạch đầu tư công hàng năm theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, không có trường hợp dự án chưa đảm bảo thủ tục đầu tư theo quy định; cụ thể:  - Dự án đầu tư mua sắm máy CT-Scanner 128 lát cắt cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum giai đoạn 2024-2025 được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt dự án tại Quyết định số 553/QĐ-UBND ngày 21 tháng 9 năm 2024.  - Dự án đầu tư trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ số hóa tài liệu và Trung tâm tích hợp dữ liệu của các cơ quan Đảng tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025 được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt dự án tại Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2024.  - Dự án xây dựng Phần mềm Cơ sở dữ liệu về giá trên địa bàn tỉnh Kon Tum được Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt dự án (theo ủy quyền tại Quyết định số 90/QĐ-SKHĐT ngày 23 tháng 9 năm 2024. |  |
|  | - Chỉ đạo các chủ đầu tư cam kết trong việc thực hiện, giải ngân hoàn thành kế hoạch vốn được bố trí. | **Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu** và sẽ tiếp tục chỉ đạo các đơn vị trong việc đẩy nhanh thực hiện và hoàn thành giải ngân kế hoạch được giao. |  |
|  | - Rà soát hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. | **Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu** và đã rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết. |  |
|  | **Nghị quyết về điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2024** | | Thống nhất |
|  | - Báo cáo làm rõ về những khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân của các dự án, nhiệm vụ đã được cấp thẩm quyền bố trí từ đầu năm phải điều chỉnh giảm kế hoạch vốn([[1]](#footnote-1)); đồng thời làm rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc chưa kịp thời báo cáo tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh kế hoạch vốn tại các kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh trong năm 2024 có nội dung điều chỉnh kế hoạch vốn, làm bị động, ảnh hưởng đến việc bố trí vốn, triển khai thực hiện, giải ngân kế hoạch vốn chung của địa phương. | **Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo làm rõ như sau:**  Về một số khó khăn, vướng mắc của các dự án, nhiệm vụ phải điều chỉnh giảm 100% kế hoạch vốn đã được cấp thẩm quyền bố trí từ đầu năm:  - Dự án Hỗ trợ phát triển khu vực biên giới - Tiểu dự án tỉnh Kon Tum, dự kiến thừa 6.044 triệu đồng: Do trong quá trình triển khai có một số hoạt động không thể triển khai (*như hỗ trợ xây dựng tập huấn và cập nhật kế hoạch tổng thể không triển khai*) hoặc một số nhiệm vụ triển khai thấp hơn so với dự toán được phê duyệt (*như chi phí ban QLDA, chi phí tiền thuế VAT của dự án*). Do đó, so với kế hoạch được giao thì dự án tiết kiệm được 6.044 triệu đồng; trong năm 2024, chỉ thực hiện giải ngân hết phần kế hoạch năm 2023 kéo dài là hoàn thành quyết toán dự án hoàn thành. Do đó, việc điều chỉnh kế hoạch đã giao cho dự án là phù hợp.  - Dự án Hiện đại hóa thủy lợi thích ứng biến đổi khí hậu - thành phần tỉnh Kon Tum, dự kiến không có khả năng giải ngân kế hoạch giao năm 2024 là 10.000 triệu đồng: Do công tác đàm phán, thỏa thuận ký kết hiệp định vay của Chính phủ với Nhà tài trợ đang được thực hiện. Vừa qua, Bộ Tài chính mới trình Thủ tướng Chính phủ và dự kiến sẽ hoàn thành vào cuối năm 2024 nên không có khả năng giải ngân kế hoạch vốn năm 2024. Hiện nay, chủ đầu tư đang tiếp tục phối hợp với Bộ ngành trung ương, nhà tài trợ để thúc đẩy việc đàm phán ký hiệp định và thỏa thuận ký kết hiệp định vay lại để dự án sớm triển khai thực hiện.  Ngoài ra trong quá trình triển khai thực hiện, một số dự án đến giai đoạn hoàn thành mới xác định được số kế hoạch hoàn thành thừa, một số nhiệm vụ phụ thuộc vào quá trình quyết toán dự án hoàn thành nên không thể thực hiện hết kế hoạch giao. Bên canh những yếu tố khách quan, trong thời gian qua, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tăng cường trong công tác chỉ đạo, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân, tuy nhiên việc chậm trễ trong công tác giải ngân phải đề xuất điều chỉnh kế hoạch một phần do nguyên nhân chủ quan của các đơn vị được giao kế hoạch. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Thông báo số 53/TB-TTHĐND ngày 06 tháng 9 năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Công văn số 3183/UBND-KTTH ngày 09 tháng 9 năm 2024 giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương, các chủ đầu tư làm rõ xem xét làm rõ trách nhiệm đối với các tổ chức, cá nhân liên quan chưa kịp thời báo cáo tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh kế hoạch vốn tại các kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh trong năm 2024 có nội dung điều chỉnh kế hoạch vốn. Trên cơ sở báo cáo, đề xuất của cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ báo cáo cụ thể bằng văn bản gửi Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.  Trong thời gian tới, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tich cực hơn nữa trong công tác chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị cam kết hoàn thành giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2024. |  |
|  | - Chỉ đạo các chủ đầu tư cam kết trong việc thực hiện, đẩy nhanh tiến độ giải ngân hoàn thành kế hoạch vốn bổ sung. | **Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu** và sẽ tiếp tục chỉ đạo các đơn vị trong việc đẩy nhanh thực hiện và giải ngân kế hoạch được giao. |  |
|  | - Rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. | **Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu** và đã rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết. |  |
|  | **Nghị quyết về điều chỉnh kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022, năm 2023, năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum** | | Thống nhất |
|  | 1. Báo cáo làm rõ trách nhiệm đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương không quyết liệt điều chỉnh vốn năm 2022 đến nay, không kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh kế hoạch thực hiện tại Kỳ họp thứ 7, đến nay tiếp tục đăng ký nội dung trình Kỳ họp chuyên đề. | **Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:** Về nội dung này, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Thông báo số 53/TB-TTHĐND ngày 06 tháng 9 năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Công văn số 3183/UBND-KTTH ngày 09 tháng 9 năm 2024 giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương, các chủ đầu tư làm rõ xem xét làm rõ trách nhiệm đối với các tổ chức, cá nhân liên quan chưa kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh đối với một số nội dung đã được xem xét, quyết định tại Kỳ họp thứ 7 Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, đến nay tiếp tục đăng ký nội dung trình Kỳ họp chuyên đề. Trên cơ sở báo cáo, đề xuất của cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ báo cáo cụ thể bằng văn bản gửi Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh. |  |
|  | 2. Qua rà soát hồ sơ trình, Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy việc điều chỉnh kế hoạch vốn chương trình MTQG năm 2022, năm 2023, năm 2024 trên cơ sở đề nghị các đơn vị, tuy nhiên để đại biểu có cơ sở thảo luận, đề nghị báo cáo làm rõ một số nội dung sau: |  |  |
|  | *2.1. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững:*  - Đề nghị các cơ quan, đơn vị báo cáo tình hình thực hiện các nội dung của Tiểu dự án 3, Dự án 4 và Tiểu dự án 1, Dự án 1. Khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện. Trách nhiệm các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc đề nghị điều chỉnh nguồn kinh phí năm 2022, 2023 được kéo dài sang năm 2024. | **Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến báo cáo làm rõ như sau:**  - Tình hình thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 1: Kế hoạch vốn đầu tư năm 2024 bố trí thực hiện là 147.106 triệu đồng; đến ngày 31 tháng 8 năm 2024 đã giải ngân 45.994 triệu đồng, đạt 31,27 triệu đồng. Theo báo cáo của 03 huyện nghèo, có khoảng 202 công trình được đầu tư từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững nhằm phục vụ trực tiếp cho sản xuất và dân sinh, cơ bản đáp ứng nhu cầu của người dân. Ủy ban nhân dân huyện Ia H’Drai báo cáo, đề nghị bổ sung khoảng 31.798 triệu đồng để hoàn thành đầu tư các công trình thuộc Tiểu dự án 1, Dự án 1 thuộc Chương trình.  - Tình hình thực hiện Tiểu dự án 3, Dự án 4: Tính đến năm 2024, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội được Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ 8.161 triệu đồng([[2]](#footnote-2)) để triển khai thực hiện dự án *“Đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin để hiện đại hóa hệ thống thông tin thị trường lao động, hình thành sàn giao dịch việc làm trực tuyến và xây dựng, nâng cấp các cơ sở dữ liệu phần mềm, giai đoạn 2021-2025”* thuộc Tiểu dự án 3, Dự án 4([[3]](#footnote-3)). Sở Lao động - Thương binh và Xã hội báo cáo quá trình triển khai gặp khó khăn do các Văn bản của Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội([[4]](#footnote-4)) trả lời chưa rõ ràng nên rất khó triển khai thực hiện. Ngoài ra, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cũng chưa có hướng dẫn về xây dựng phần mềm mua sắm trang thiết bị phục vụ các hoạt động thu thập, phân tích, dự báo và phổ biến thông tin thị trường lao động của tỉnh; các phần mềm do Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội chủ trì xây dựng *(theo mục 2 Công văn số 3617/LĐTBXH-VL ngày 19/9/2022 như: phần mềm Sàn giao dịch việc làm online và phần mềm cơ sở dữ liệu việc tìm người-người tìm việc)* chưa hoàn thiện; các cơ sở dữ liệu khác đang trong quá trình xây dựng dẫn đến việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phần cứng của địa phương ở thời điểm hiện tại gặp khó khăn, có khả năng không đảm bảo tương thích với các phần mềm của Trung ương, sẽ gây lãng phí nguồn ngân sách nhà nước. Hiện nay, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đang triển khai nội dung đầu tư tại mục 1 Công văn số 3617/LĐTBXH-VL về *“Đầu tư trang thiết bị công nghệ thông tin (phần cứng và phần mềm) phục vụ hiện đại hóa hệ thống thông tin thị trường lao động cấp tỉnh”;* đối với nội dung đầu tư phần cứng tại mục 2 Công văn số 3617/LĐTBXH-VL sẽ triển khai thực hiện sau khi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hoàn thiện các phần mềm và bàn giao cho địa phương.  Xuất phát từ thực tế nêu trên, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất điều chuyển 4.217 triệu đồng *(thuộc kế hoạch vốn năm 2022, 2023 được kéo dài sang năm 2024)* đã phân bổ cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện Tiểu dự án 3, Dự án 4 sang cho huyện Ia H’Drai để thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 1 của Chương trình.  - Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm trong việc không kịp thời báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh kế nguồn kinh phí năm 2022, 2023 được kéo dài sang năm 2024 gây ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân. Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội làm rõ trách nhiệm trong việc đề nghị điều chỉnh nguồn kinh phí năm 2022, 2023 được kéo dài sang năm 2024. |  |
|  | *2.2.* *Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi*  - Đề nghị các cơ quan, địa phương có vốn điều chỉnh báo cáo làm rõ thêm về tình hình thực hiện dự án; khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai Chương trình MTQG tại địa phương. | **Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo làm rõ như sau:** Theo báo cáo của các đơn vị, địa phương, việc triển khai thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 3 gặp một số khó khăn, vướng mắc đến nay chưa được Trung ương hướng dẫn([[5]](#footnote-5)), quy định tại một số văn bản chưa có sự thống nhất([[6]](#footnote-6)), các hộ dân được giao diện tích rừng của các xã khu vực II, III đã được hưởng một số chính sách ngoài chương trình([[7]](#footnote-7)) nên ảnh hưởng đến quá trình thực hiện, giải ngân của dự án. Ngoài ra, từ năm 2021 đến nay, trên địa bàn tỉnh Kon Tum có 18 xã khu vực III, II thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận xã đạt chuẩn xã nông thôn mới, theo đó các hộ gia đình, cộng đồng dân cư sẽ không thuộc đối tượng thụ hưởng các nội dung thuộc Tiểu Dự án 1, Dự án 3. Qua rà soát, các đơn vị, địa phương([[8]](#footnote-8)) đề nghị điều chỉnh giảm 191.364 triệu đồng([[9]](#footnote-9)) đã bố trí thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 3 Dự án.  Bên cạnh đó, một số dự án thành phần khác *(Tiểu dự án 2, Dự án 3; Tiểu dự án 1, Dự án 5; Tiểu dự án 3, Dự án 10)* có tỷ lệ giải ngân thấp, không còn đối tượng thụ hưởng, hết nhiệm vụ chi. |  |
|  | - Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông báo cáo về những vướng mắc trong việc triển khai thực hiện dự án Trung tâm giống dược liệu quý thuộc Tiểu dự án 2, Dự án 3 *(Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông đề xuất điều chỉnh toàn bộ kế hoạch vốn đầu tư năm 2022, 2023, 2024 của Tiểu dự án 2, Dự án 3 cho nội dung khác)*. Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Tu Mơ Rông báo cáo và khẳng định có tiếp tục triển khai thực hiện Tiểu dự án 2, Dự án không? Nếu tiếp tục thực hiện thì nêu giải pháp và nguồn vốn thực hiện trong thời gian đến. | **Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo làm rõ như sau:** Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông, ngoài khó khăn về việc lựa chọn đơn vị chủ trì liên kết([[10]](#footnote-10)) thực hiện dự án Trung tâm giống dược liệu quý thuộc Tiểu dự án 2, Dự án 3 thì đơn vị còn gặp phải khó khăn về vị trí đất bố trí nên đến nay huyện chưa thể triển khai thực hiện dự án.  Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông khẳng định tiếp tục triển khai thực hiện Trung tâm giống dược liệu quý thuộc Tiểu dự án 2, Dự án 3 trên địa bàn trong năm 2025 và sẽ triển khai một số giải pháp trong thời gian tới cụ thể như sau:  + Tiếp tục kêu gọi, lựa chọn các doanh nghiệp có năng lực tài chính, kinh nghiệm, công nghệ và tạo dựng được thị trường đầu ra của sản phẩm dược liệu đến khảo sát, tìm hiểu cơ hội đầu tư, xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện dự án; tích cực hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp trong lập dự án, trình thẩm định, phê duyệt làm cơ sở tổ chức triển khai thực hiện.  + Trình cấp thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung vào Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 huyện Tu Mơ Rông đối với dự án Trung tâm nhân giống, bảo tồn và phát triển dược liệu ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum.  - Về nguồn vốn: Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp Ban Dân tộc, Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông tham mưu cấp có thẩm quyền cân đối, phân bổ kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách trung ương năm 2025 *(35.524 triệu đồng)* cho Dự án đảm bảo phù hợp với kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định tại Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023 về phân bổ và điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025. |  |
|  | - Đối với việc điều chỉnh dự toán ngân sách trung ương *(vốn sự nghiệp; vốn đầu tư)*: đề nghị báo cáo thuyết minh cụ thể cơ sở đề xuất điều chỉnh các nguồn vốn giữa các đơn vị, địa phương và giữa các dự án thành phần *(nêu rõ những khó khăn, vướng mắc trong việc giải ngân vốn; nhu cầu vốn và khả năng giải ngân vốn của các cơ quan, đơn vị, địa phương được bổ sung vốn; ý kiến cam kết đề nghị bổ sung vốn;...)*; đồng thời khẳng định việc điều chỉnh có làm thay đổi tiêu chí, định mức phân bổ vốn không? | **Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo làm rõ như sau:**  - Cơ sở pháp lý đề xuất điều chỉnh dự toán ngân sách trung ương:  + Đối với điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư năm 2024: Thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công.  + Đối với điều chỉnh dự toán ngân sách trung ương (vốn đầu tư năm 2022, 2023; vốn sự nghiệp năm 2023, 2024): Căn cứ theo điểm a khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Quốc hội cho phép Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 *(chi thường xuyên)* và dự toán ngân sách nhà nước chưa giải ngân hết trong năm 2023 *(bao gồm chi đầu tư, chi thường xuyên)* của các chương trình mục tiêu quốc gia đã được chuyển sang năm 2024 theo quy định của Nghị quyết số 104/2023/QH15 ngày 10 tháng 11 năm 2023 và Nghị quyết số 108/2023/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Quốc hội và đảm bảo nguyên tắc “*việc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước từ dự án thành phần không còn đối tượng hỗ trợ hoặc không đủ điều kiện để giải ngân kinh phí theo quy định hoặc có tỷ lệ giải ngân thấp để bổ sung dự toán thực hiện cho các dự án thành phần khác trong cùng chương trình mục tiêu quốc gia phải bảo đảm không vượt quá tổng dự toán ngân sách nhà nước và không thay đổi cơ cấu chi đầu tư, chi thường xuyên của từng chương trình mục tiêu quốc gia đã được cấp có thẩm quyền giao.”* được quy định tại tiết c1, điểm c Khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 111/2024/QH15.  - Cơ sở thực tiễn: Trong quá trình triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia *(Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững)* năm 2022, năm 2023 và năm 2024 theo các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh([[11]](#footnote-11)), một số dự án thành phần *(Tiểu dự án 2, Dự án 3; Tiểu dự án 1, Dự án 5; Tiểu dự án 3, Dự án 10)* có tỷ lệ giải ngân thấp, không còn đối tượng thụ hưởng, hết nhiệm vụ chi; một số dự án thành phần (*Tiểu dự án 1 và Tiểu dự án 2, Dự án 3 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Tiểu dự án 3, Dự án 4 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững)* không đủ điều kiện để giải ngân kinh phí theo quy định nên một số đơn vị, địa phương đề nghị điều chỉnh giảm vốn của dự án không có khả năng giải ngân để bổ sung vốn cho dự án có nhu cầu giải ngân vốn trong năm.  - Các đơn vị, địa phương đề nghị bổ sung vốn cam kết giải ngân hết số vốn được bổ sung.  - Đối với đề nghị điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư đảm bảo không vượt kế hoạch đầu tư trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh([[12]](#footnote-12)) phân bổ cho các dự án thành phần của các địa phương và không làm thay đổi tiêu chí, định mức phân bổ vốn giai đoạn 2021-2025 của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đã được Hội đồng nhân dân tỉnh quy định tại Nghị quyết số 22/2022/NQ-HDND ngày 23 tháng 6 năm 2023 và Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022  - Đối với đề nghị điều chỉnh, bổ sung vốn sự nghiêp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đã không làm ảnh hưởng, thay đổi tiêu chí, định mức phân bổ vốn giai đoạn 2021-2025 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành tại Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022. |  |
|  | 4. Chỉ đạo các cơ quan chủ chương trình chủ động phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan, nhất là các đơn vị được phân bổ vốn để theo dõi, tổng hợp số liệu, nhất là các nguồn kinh phí được điều chỉnh giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương, bảo đảm không vượt quá tổng dự toán ngân sách nhà nước và không thay đổi cơ cấu chi đầu tư, chi thường xuyên của từng chương trình mục tiêu quốc gia đã được cấp có thẩm quyền giao. Bên cạnh đó, cần phối hợp rà soát đầy đủ, chính xác, kịp thời tham mưu trình cấp thẩm quyền điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước đảm bảo đúng thẩm quyền quy định, đúng nguyên tắc điều chỉnh vốn đã được quy định tại Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024 và các văn bản hướng dẫn khác có liên quan. | **Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu** và sẽ chỉ đạo các cơ quan chủ chương trình chủ động phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan, nhất là các đơn vị được phân bổ vốn để theo dõi, tổng hợp số liệu, nhất là các nguồn kinh phí được điều chỉnh giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương, bảo đảm không vượt quá tổng dự toán ngân sách nhà nước và không thay đổi cơ cấu chi đầu tư, chi thường xuyên của từng chương trình mục tiêu quốc gia đã được cấp có thẩm quyền giao. Bên cạnh đó, chỉ đạo phối hợp rà soát đầy đủ, chính xác, kịp thời tham mưu trình cấp thẩm quyền điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước đảm bảo đúng thẩm quyền quy định, đúng nguyên tắc điều chỉnh vốn đã được quy định tại Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024 và các văn bản hướng dẫn khác có liên quan. |  |
|  | 5. Chỉ đạo các Sở, ngành chủ động phối hợp, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương, rà soát nhu cầu sử dụng vốn của các dự án thành phần thuộc 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch vốn và hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ Hội đồng nhân dân tỉnh đề ra. | **Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu** và sẽ chỉ đạo các Sở, ngành chủ động phối hợp, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương, rà soát nhu cầu sử dụng vốn của các dự án thành phần thuộc 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch vốn và hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ Hội đồng nhân dân tỉnh đề ra. |  |
|  | 6. Chỉ đạo các cơ quan, địa phương cam kết quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia đã được phân bổ; bám sát các nguyên tắc, tiêu chí, định mức được cấp thẩm quyền quy định, điều chỉnh cho phù hợp. | **Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu** và sẽ chỉ đạo các cơ quan, địa phương cam kết quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia đã được phân bổ; bám sát các nguyên tắc, tiêu chí, định mức được cấp thẩm quyền quy định, điều chỉnh cho phù hợp. |  |
|  | 7. Chịu trách nhiệm toàn diện trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính chính xác của các nội dung, thông tin số liệu trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật. Rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định đảm bảo chặt chẽ, đồng bộ. | **Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu,** chịu trách nhiệm toàn diện trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính chính xác của các nội dung, thông tin số liệu trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.  Đồng thời, Ủy ban nhân dân tỉnh đã rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định đảm bảo chặt chẽ, đồng bộ. Theo đó, tách cột tăng/giảm dự toán, kế hoạch vốn đầu tư tại tất cả các Phụ lục kèm theo dự thảo Nghị quyết thành 02 cột (cột tăng và cột giảm). |  |
|  | **Nghị quyết quy định về phân cấp thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học công nghệ; mua sắm hàng hóa, dịch vụ sử dụng nguồn kinh phí khoa học công nghệ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum** | | Thống nhất |
|  | - Đề nghị báo cáo làm rõ các đối tượng được giao thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh. Báo cáo tình hình thực hiện mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước và mua sắm hàng hóa, dịch vụ sử dụng nguồn kinh phí khoa học và công nghệ trong thời gian qua trên địa bàn tỉnh theo các quy định của trung ương. | **Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo như sau:**  - Các đối tượng được giao thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh gồm: Sở Khoa học và Công nghệ (cơ quan được giao quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ); đơn vị chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ bao gồm: các tổ chức được tuyển chọn, xét chọn thực hiện nhiệm vụ (bao gồm các tổ chức cá nhân trong tỉnh và ngoài tỉnh).  Tại Điều 27 Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ[[13]](#footnote-13) quy định nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước cấp tỉnh, như sau:  *“1. Nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước cấp tỉnh là nhiệm vụ khoa học và công nghệ đáp ứng các tiêu chí sau đây:*  *a) Có tầm quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội trong phạm vi tỉnh;*  *b) Giải quyết các vấn đề khoa học và công nghệ trong phạm vi tỉnh;*  *c) Có sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ của tỉnh.*  *2. Nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước cấp tỉnh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và ký hợp đồng thực hiện nhiệm vụ, bao gồm:*  *a) Chương trình khoa học và công nghệ cấp tỉnh;*  *b) Đề án khoa học cấp tỉnh;*  *c) Đề tài khoa học và công nghệ cấp tỉnh;*  *d) Dự án sản xuất thử nghiệm cấp tỉnh;*  *đ) Dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh;*  *e) Đề tài khoa học và công nghệ, dự án khoa học và công nghệ tiềm năng cấp tỉnh”.*  - Căn cứ quy định nêu trên, quy trình thực hiện mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước và mua sắm hàng hóa, dịch vụ sử dụng nguồn kinh phí khoa học và công nghệ trong thời gian qua trên địa bàn tỉnh: Sau khi danh mục nhiệm vụ được phê duyệt, Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức tuyển chọn, xét chọn tổ chức chủ trì, hoàn thiện hồ sơ ký kết hợp đồng thực hiện và chuyển kinh phí cho đơn vị thực hiện thông qua tài khoản tiền gửi của đơn vị mở tại Kho bạc Nhà nước, đơn vị chủ trì thực hiện và thanh quyết toán kinh phí với Sở Khoa học và Công nghệ theo hướng dẫn tại Thông tư Liên tịch số 27/2015/TTLT-BKHCN-BTC ngày 30/12/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Tài chính. Trường hợp trong nhiệm vụ có phát sinh mua sắm tài sản, hàng hóa dịch vụ đơn vị chủ trì trình Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu phê duyệt chủ trương mua sắm (đối với tài sản); Sở Khoa học và Công nghệ phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu để đơn vị tiến hành các thủ tục mua sắm hàng hóa dịch vụ theo quy định (bao gồm nguồn ngân sách nhà nước cấp và nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ). |  |
|  | - Đề nghị biên tập lại tên gọi dự thảo nghị quyết cho rõ và bám sát quy định tại Điều 91 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP của Chính phủ: **“Quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước; mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum”.** | **Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:** Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã biên tập tên gọi dự thảo Nghị quyết thành **“Quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước; mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum”.** |  |
|  | - Tại khoản 1, khoản 2 Điều 1 dự thảo nghị quyết, đề nghị biên tập phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng đảm bảo bao quát, chặt chẽ và bám sát quy định tại Điều 91 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP và các văn bản pháp luật có liên quan. | **Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:** Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã rà soát, hoàn chỉnh Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh tại khoản 1, khoản 2 Điều 1 như sau:  *“****Điều 1.******Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng***  *1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước; mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum (bao gồm cả việc mua sắm tại cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý và cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum).*  *2. Đối tượng áp dụng:*  *a) Cơ quan quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ; cơ quan được giao quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ.*  *b) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước đối với nguồn kinh phí thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum.*  *c) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân sử dụng nguồn kinh phí* *khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum (bao gồm cả các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum).*  *d) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác có liên quan”.* |  |
|  | - Rà soát biên tập tách Điều 2 thành hai Điều 2, 3 *(mua sắm tài sản; mua sắm hàng hóa, dịch vụ).* | **Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:** Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã rà soát biên tập tách Điều 2 thành hai Điều 2, 3 cụ thể như sau:  *“Điều 2. Thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước (bao gồm cả tài sản do ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần) đối với nguồn kinh phí thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum”* và “*Điều 3. Thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum (bao gồm cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum)”* |  |
|  | - Về nội dung quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước; mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, đề nghị rà soát các qui định của pháp luật liên quan, tình hình thực tế địa phương đã thực hiện từ trước đến nay, tham khảo một số địa phương tương đồng, từ đó đề xuất thẩm quyền quyết định việc mua sắm đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật, tránh trùng lặp với các quy định hiện hành chặt chẽ, đầy đủ, rõ ràng, dễ hiểu, dễ tiếp cận, dễ thực hiện khi áp dụng vào thực tế. | **Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:** Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã rà soát, hoàn chỉnh Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh tại Điều 2 và Điều 3 như sau:  *“****Điều 2. Thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước (bao gồm cả tài sản do ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần) đối với nguồn kinh phí thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum***  *1. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định việc mua sắm tài sản đối với nguồn kinh phí được giao Sở Khoa học và Công nghệ quản lý.*  *2. Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh (đơn vị dự toán cấp 1) quyết định việc mua sắm tài sản đối với nguồn kinh phí được giao quản lý.*  *3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định việc mua sắm tài sản đối với nguồn kinh phí được giao Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý.*  ***Điều 3. Thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum (bao gồm cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum)***  *1. Đối với nguồn kinh phí giao cho các đơn vị cấp tỉnh quản lý:*  *a) Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý kinh phí (đơn vị dự toán cấp 1) quyết định việc mua sắm cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân khác đối với gói thầu, nội dung mua sắm có giá trị trên 200 triệu đồng.*  *b) Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân khác quyết định việc mua sắm đối với gói thầu, nội dung mua sắm có giá trị không quá 200 triệu đồng.*  *2. Đối với nguồn kinh phí giao Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý:*  *a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện được giao quản lý kinh phí quyết định việc mua sắm cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân khác đối với gói thầu, nội dung mua sắm có giá trị trên 200 triệu đồng.*  *b) Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân khác quyết định việc mua sắm đối với gói thầu, nội dung mua sắm có giá trị không quá 200 triệu đồng”.* |  |
|  | - Đề nghị rà soát, biên tập thống nhất các cụm từ “*cấp huyện*” và “*các huyện, thành phố*” đảm bảo thống nhất giữa dự thảo Nghị quyết với các Nghị quyết quy định về phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum. | **Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:** Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã rà soát, biên tập thống nhất các cụm từ “*các huyện, thành phố*” thành *“cấp huyện”.* |  |
|  | - Rà soát, biên tập, hoàn thiện dự thảo nghị quyết theo quy định Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ. | **Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:** Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã rà soát, biên tập, hoàn thiện dự thảo nghị quyết theo quy định Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ (*có dự thảo Nghị quyết đã tiếp thu hoàn thiện gửi kèm theo*). |  |
|  | **Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Đường trục chính phía Tây thành phố Kon Tum** | | Thống nhất |
|  | - Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, đến nay Dự án đã được bố trí đủ kế hoạch vốn nguồn ngân sách Trung ương (746.000 triệu đồng), tuy nhiên hiện nay tiến độ giải ngân rất chậm, khả năng khó có thể giải ngân hết nguồn vốn đã bố trí. Đề nghị báo cáo làm rõ những khó khăn, vướng mắc; trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện dự án. | **Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo làm rõ như sau:**  - Về khó khăn, vướng mắc của dự án:  + Các hộ dân thuộc vùng ngập, bán ngập lòng hồ Ya Ly chưa thực hiện công khai phương án bồi thường (*117 hộ/19,8ha/2,25Km*). Ban quản lý dự án đã phối hợp cùng Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố làm việc với Công ty thủy điện Yaly ngày 07/4/2023; Ban quản lý dự án thủy điện 4 đã có Văn bản số 02/ATD4-P3 ngày 31/5/2023 xác nhận phạm vi cao trình hiện bồi thường GPMB lòng hồ thủy điện Yaly; trước đây đã được Ban Quản lý dự án thuỷ điện 4 đã bồi thường, hỗ trợ trong quá trình thực hiện dự án Thủy điện Ialy nhưng nay tái lấn chiếm sản xuất. Do vậy, chủ đầu tư cần phải phối hợp với chính quyền địa phương, Công ty Thủy điện Ialy tổ chức kiểm tra, xác minh nguồn gốc đất, làm rõ thời điểm các hộ dân tận dụng canh tác, sản xuất hoa màu trên phần đất do Công ty Thủy điện Ialy quản lý, dẫn đến mất rất nhiều thời gian và phối hợp các tổ chức đoàn thể trên địa bàn.  + Tranh chấp đất đai giữa người Kinh (*có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp thời điểm năm 1999*) và người đồng bào dân tộc thiểu số (*lấn chiếm canh tác lúa nước từ năm 2007 đến nay*) trong phạm vi thi công đường dẫn cầu Trung Thành thuộc địa bàn phường Ngô Mây.  + Khó khăn vướng mắc trong việc xác định giá đất cụ thể của chính quyền địa phương từ năm 2023 đến nay cũng dẫn đến sự chậm trể trong công tác xây dựng phương án, để triển khai công tác bồi thường. Đến ngày 31/7/2024, Ủy ban nhân dân thành phố mới phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường tại Quyết định số 1831/QĐ-UBND. Tuy nhiên, sau khi có giá đất cụ thể lại gặp khó khăn trong quá trình triển khai công tác bồi thường theo Luật Đất đai năm 2024 *(có hiệu lực từ ngày 01/8/2024*), như: chưa quy định thẩm quyền cơ quan xác định trực tiếp sản xuất đất nông nghiệp; các quy định về bồi thường, hỗ trợ của Ủy ban nhân dân tỉnh trước đây căn cứ theo Luật Đất đai năm 2013 và các quy định có liên quan, nay đang được nghiên cứu, xem xét để ban hành các quy định mới nên chưa có cơ sở thực hiện và áp dụng các chính sách để lập phương án bồi thường, hỗ trợ theo Luật Đất đai năm 2024 và các Nghị định mới về phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.  - Về trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình phối hợp triển khai thực hiện dự án: Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông, dân dụng và công nghiệp đã chỉ đạo nhà thầu huy động nhân vật lực tổ chức thi công đảm bảo tiến độ các hạng mục đối với các phạm vi đã bàn giao mặt bằng (*liên tục, có thể triển khai thi công đồng bộ các hạng mục*). Cùng với đó đã phối hợp với đơn vị thực hiện bồi thường, các cấp chính quyền địa phương lập, công khai lấy ý kiến phương án bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình bị ảnh hưởng, nhằm đáp ứng có mặt bằng bàn giao cho đơn vị triển khai thi công. Đồng thời, chỉ đạo các đơn vị thi công chủ động làm việc thống nhất các hộ dân bàn giao mặt bằng triển khai thi công một số vị trí trên dọc tuyến. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai có một số khó khăn, vướng mắc khách quan trong công tác bồi thường, GPMB như đã nêu trên, đến nay chỉ mới bàn giao mặt bằng để triển khai thi công được 3/11km dẫn đến làm chậm tiến độ thực hiện và giải ngân các hạng mục của dự án.  Với các nội dung nêu trên, việc chậm tiến độ đến nay xuất phát từ lý do khách quan, nhưng Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông, dân dụng và công nghiệp với vai trò là Chủ đầu tư chịu trách nhiệm trong việc phối hợp cùng chính quyền địa phương GPMB chậm, làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện của dự án. |  |
|  | - Đây là dự án trọng điểm của địa phương, có quy mô, nguồn vốn đầu tư lớn cần thiết phải điều chỉnh chủ trương đầu tư cho phù hợp với điều kiện thực tế, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo làm rõ giải pháp huy động, cân đối nguồn vốn, công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng; xác định thời gian đầu tư hoàn thành theo quy định, phát huy hiệu quả dự án. | **Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:** Nếu được Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất kéo dài thời gian thực hiện, từ nay đến năm 2026, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo chủ đầu tư tiếp tục phối hợp tích cực hơn nữa với Ủy ban nhân dân thành phố, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố, chính quyền địa phương nhằm đẩy nhanh công tác bồi thường GPMB đáp ứng có mặt bằng bàn giao cho đơn vị nhà thầu triển khai thi công, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, bảo đảm việc thực hiện dự án hiệu quả, đúng tiến độ. Đồng thời chỉ đạo các cơ quan chức năng tăng cường quản lý công tác đấu giá quyền sử dụng đất tạo nguồn thu để thực hiện dự án hoàn thành dự án theo quy định. |  |
|  | - Chỉ đạo đơn vị chủ đầu tư phối hợp với các cơ quan, địa phương có liên quan nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện đạt mức cao nhất, đồng thời bảo đảm việc thực hiện dự án hiệu quả, đúng tiến độ, tiết kiệm, tránh gây lãng phí, đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, yêu cầu chất lượng theo quy định hiện hành. Chịu trách nhiệm toàn diện trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính chính xác của các nội dung, thông tin số liệu trình Hội đồng nhân dân tỉnh bảo đảm đúng quy định của pháp luật. | **Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu** và sẽ chỉ đạo đơn vị chủ đầu tư phối hợp với các cơ quan, địa phương có liên quan nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện đạt mức cao nhất, đồng thời bảo đảm việc thực hiện dự án hiệu quả, đúng tiến độ, tiết kiệm, tránh gây lãng phí, đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, yêu cầu chất lượng theo quy định hiện hành. Chịu trách nhiệm toàn diện trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính chính xác của các nội dung, thông tin số liệu trình Hội đồng nhân dân tỉnh bảo đảm đúng quy định của pháp luật. |  |
|  | - Rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. | **Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu** và đã rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết. |  |
|  | **Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Hệ thống thoát nước, vỉa hè các tuyến đường nội thành, thành phố Kon Tum** | | Thống nhất |
|  | - Báo cáo kế hoạch vốn đã bố trí cho dự án *(ngân sách trung ương, địa phương)*, tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đã bố trí, nhu cầu kế hoạch vốn để đầu tư hoàn thành dự án đã được cấp thẩm quyền phê duyệt. Khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện dự án. | **Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo làm rõ như sau:** Lũy kế nguồn vốn bố trí cho dự án 93.589 triệu đồng từ nguồn ngân sách trung ương *(cụ thể: năm 2023: 43.589 triệu đồng; năm 2024: 50.000 triệu đồng)*; đến ngày 31/12/2023 đã giải ngân hết số vốn đã bố trí năm 2023 với số tiền là 43.589 triệu đồng.  Trong quá trình triển khai thi công, dự án gặp nhiều khó khăn, vướng mắc đối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật ngầm dưới nền vỉa hè và một số hạng mục được thi công lắp đặt dưới nền đường đã có từ những năm đầu mới thành lập tỉnh *(như: hệ thống cấp điện, cấp nước, viễn thông, điện chiếu sáng đô thị...)*. Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum (chủ đầu tư) phải tạm dừng thi công để phối hợp với các cơ quan, đơn vị quản lý có liên quan trong việc xác định vị trí, lập phương án xử lý di dời, khắc phục sửa chữa những hư hỏng phát sinh; đảm bảo kịp thời việc cấp điện, nước, thông tin liên lạc nhằm hạn chế làm ảnh hưởng đến đời sống của người dân trên tuyến. Bên cạnh đó, do điều kiện đặc thù khu vực Tây nguyên mưa kéo dài từ tháng 6 đến tháng 10 hàng năm nên công tác thi công hệ thống thoát nước mưa, vỉa hè gặp phải một số khó nhất định nên tiến độ thi công còn chậm so với kế hoạch đã đề ra. |  |
|  | - Báo cáo làm rõ số kinh phí giảm so với hồ sơ thiết kế cơ sở và tiết kiệm qua đấu thầu đã đảm bảo với nguyên tắc quản lý chi phí đầu tư xây dựng theo quy định Luật Xây dựng và các văn bản hướng dẫn([[14]](#footnote-14)) không? đồng thời, làm rõ số kinh phí dự kiến xã hội hóa *(hiện nay Ủy ban nhân dân thành phố đang tuyên truyền, chưa có thống kê, kê khai đóng góp của các hộ dân, vì vậy cần làm rõ được số kinh phí dự kiến huy động)* | **Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo làm rõ như sau:**  - Về chi phí đầu tư được xác định lại ở bước thiết kế triển khai sau bước thiết kế cơ sở đảm bảo nguyên tắc tính đúng, tính đủ theo từng dự án, công trình, gói thầu xây dựng phù hợp với yêu cầu thiết kế, điều kiện xây dựng và mặt bằng giá thị trường tại thời điểm lập, phê duyệt hồ sơ. Việc dự án kiết kiệm do giảm giá vật liệu, tính toán lại khối lượng theo thiết kế bản vẽ thi công và tiền tiết kiệm qua công tác đấu thầu, là khoảng *(28.059 triệu đồng + 11.139 triệu đồng)* = 39.198 triệu đồng đảm bảo theo quy định tại Điều 132 Luật Xây dựng và khoản 50 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng.  - Về kinh phí dự kiến xã hội hóa:Hiện nay, Ủy ban nhân dân thành phố đã vận động nhân dân hai bên các tuyến đường đóng góp kinh phí cùng thực hiện chỉnh trang đô thị. Qua công tác tuyên truyền, vận động, chủ trương đóng góp xã hội hóa chỉnh trang đô thị, cải tạo vỉa hè đạt được sự đồng thuận từ đa số nhân dân, số tiền dự kiến thu được khoảng 2.486 triệu đồng. |  |
|  | - Hiện nay, dự án mới khởi công và được trung ương bố trí kế hoạch vốn năm 2023, năm 2024([[15]](#footnote-15)); theo báo cáo của Ủy ban nhân dân thành phố, khối lượng xây lắp đạt khoảng 25,5%; bên cạnh đó Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum đã có văn bản đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét điều chỉnh giảm kế hoạch vốn năm 2024 đã phân bổ cho dự án 30.000 triệu đồng([[16]](#footnote-16)), dự kiến đến ngày 31 tháng 12 năm 2024 sẽ giải ngân hết số vốn còn lại của năm 2024 đã giao 20.000 triệu đồng. Với tiến độ thực hiện như vậy, việc tiếp tục đề nghị điều chỉnh chủ trương đầu tư mở rộng quy mô đầu tư dự án có phù hợp và ảnh hưởng đến những hạng mục chưa thực hiện không? Đề nghị báo cáo làm rõ. | **Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:** Việc được trung ương bố trí kế hoạch vốn năm 2023, năm 2024 cho dự án hiện đang lớn hơn nhiều so với nhu cầu thực tế, cũng như kế hoạch triển khai thi công gói thầu được ký kết hợp đồng *(thời gian thực hiện hợp đồng thi công đến ngày 27/7/2026)*. Việc tiếp tục đề nghị điều chỉnh chủ trương đầu tư mở rộng quy mô đầu tư dự án theo hướng bổ sung các hạng mục và các hạng mục bổ sung này độc lập với các hạng mục đã có trong chủ trương đầu tư nên không chịu ảnh hưởng bởi việc điều chỉnh chủ trương đầu tư. |  |
|  | - Về quy mô dự án đề xuất bổ sung: | **Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu** và đã rà soát và hoàn thiện lại nội dung quy mô đầu tư tại dự thảo Nghị quyết, cụ thể như sau:  “1. Quy mô đầu tư bổ sung:  + Đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước *(cống tròn BTCT, cống bản BTCT)*, và vỉa hè *(bó vỉa, vỉa hè bằng đá tự nhiên)* đường Nơ Trang Long *(đoạn U Rê - Trần Văn Hai)*, chiều dài tuyến khoảng 1.140m.  + Cải tạo hệ thống thoát nước và vỉa hè *(bó vỉa, vỉa hè bằng đá tự nhiên)* đường Trần Khánh Dư *(đoạn U Rê - Duy Tân)*, chiều dài tuyến khoảng 670m.  + Cải tạo hệ thống thoát nước và vỉa hè *(bó vỉa, vỉa hè bằng đá tự nhiên)* đường Đoàn Thị Điểm *(đoạn Bà Triệu - Phan Chu Trinh)*, chiều dài tuyến khoảng 330m.” |  |
|  | + Đề nghị rà soát các dự án, hạng mục đã đầu tư trên địa bàn thành phố tránh trùng lặp các hạng mục đầu tư được cấp thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư. |  |
|  | + Rà soát qui mô hạng mục đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước và vỉa hè đường Nơ Trang cho đồng bộ với qui mô đầu tư các hạng mục đã được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 35/NQ-HĐND Không đặt vấn đề bổ sung nội dung: *“Hoàn trả cục bộ nền, mặt đường”;* cần làm rõ nội dung: *“nâng cấp, cải tạo lại mương thoát nước hạ lưu để đảm bảo thoát nước”* ở vị trí nào, có trùng lắp với hạng mục đã đầu tư hoặc đã có chủ trương đầu tư không? |  |
|  | + Rà soát qui mô đầu tưCải tạo hệ thống thoát nước và vỉa hè đường Trần Khánh Dư và Đoàn Thị Điểm cho đồng bộ, phù hợp với qui định; không đặt vấn đề bổ sung hạng mục “*đấu nối hạ tầng với các tuyến đường giao cắt”.* |  |
|  | + Qua kiểm tra Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022, Hội đồng nhân dân tỉnh không có nội dung nêu tại footnote (2), (3)([[17]](#footnote-17)) như đề cập trong dự thảo Nghị quyết. Đề nghị không đặt vấn đề bổ sunghạng mục *“Hoàn trả cục bộ nền, mặt đường”* đối với các tuyến đường này. |  |
|  | + Đề nghị không nêu lại qui mô đầu tư theo Nghị quyết 35/NQ-HĐND, chỉ nêu các hạng mục bổ sung; rà soát biên tập quy mô đầu tư đảm bảo chặt chẽ, đồng bộ với các Nghị quyết đã ban hành. |  |
|  | - Chỉ đạo chủ đầu tư tuân thủ đúng quy định của Luật Xây dựng và các văn bản hướng dẫn về quản lý đầu tư xây dựng; đẩy nhanh tiến độ thi công, giải ngân kế hoạch vốn đạt mức cao nhất, đồng thời bảo đảm việc thực hiện dự án hiệu quả, đúng tiến độ, tiết kiệm, tránh gây lãng phí, đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, yêu cầu chất lượng theo quy định hiện hành. Chịu trách nhiệm toàn diện trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính chính xác của các nội dung, thông tin số liệu trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật. | **Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu** và sẽ chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum trong quá trình triển khai thực hiện dự án. |  |
|  | **Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Đường giao thông từ xã Đăk Pne, huyện Kon Rẫy đi huyện KBang, tỉnh Gia Lai** | | Thống nhất |
|  | - Báo cáo tiến độ thực hiện, giải ngân vốn, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác,... của dự án. Khó khăn, vướng mắc. | **Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo làm rõ như sau:**  - Về tiến độ thực hiện: Dự án đã tổ chức lựa chọn nhà thầu xây lắp, gồm 02 gói thầu (*gói thầu số 01: Km0+00 - Km2+760,54, gói thầu số 02: Km2+760,54 - Km8+00*), cụ thể: Gói thầu số 01 có chiều dài tuyến L = 2,76 Km, giá trị hợp đồng là 29.572,838 triệu đồng, thời gian thực hiện các gói thầu từ ngày 27/12/2021 đến ngày 31/12/2024. Gói thầu xây lắp 02 có chiều dài tuyến L = 5,24 Km, giá trị hợp đồng là 103.856,554 triệu đồng, thời gian thực hiện các gói thầu từ ngày 27/12/2021 đến ngày 31/12/2024. Cả 02 gói thầu đã được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận gia hạn thời gian đến 31/12/2024 tại Công văn số 628/UBND-THKT ngày 22/02/2024. Hiện nay, gói thầu xây lắp số 01 đang triển khai thi công hạng mục: Nền, mặt đường và công trình thoát nước với khối lượng công việc đạt khoảng 80% tương đương giá trị khoảng 24.000 triệu đồng. Gói thầu xây lắp 02 đang triển khai thi công xây dựng tại các vị trí đã khai thác gỗ rừng tự nhiên tận dụng trên phần diện tích rừng đã được chuyển đổi *(khai thác đến đâu bàn giao mặt bằng đến đó cho nhà thầu xây lắp để đẩy nhanh tiến độ thi công)*.  - Tình hình giải ngân vốn: Năm 2024 dự án được bố trí kế hoạch vốn là 60.813 triệu đồng (*Ngân sách Trung ương là 58.613 triệu đồng; ngân sách huyện là 2.200 triệu đồng*), đến nay đã giải ngân 169,972 triệu đồng đạt 0,28%.  - Công tác chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: Sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép chuyển mục đích sử dụng rừng, chuyển mục đích sử dụng đất và giao đất để thực hiện dự án, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã giao Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Kon Rẫy *(đơn vị được giao nhiệm vụ)* tổ chức thiết kế, lập phương án tận dụng lâm sản trên phần lâm phần Công ty quản lý([[18]](#footnote-18)); đồng thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục giao Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kon Rẫy thực hiện trên lâm phần do Ủy ban nhân dân xã Đăk Pne quản lý([[19]](#footnote-19)). Đến nay, Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Kon Rẫy thực hiện công tác tổ chức đấu giá và đã lựa chọn đơn vị trúng đấu. Công việc triển khai thực hiện bắt đầu từ ngày 09 tháng 9 năm 2024([[20]](#footnote-20)) với thời gian khai thác là 60 ngày. Hiện tại đơn vị trúng đấu giá đã khai thác được khoảng 1,54 ha.  - Khó khăn vướng mắc của dự án: Trong quá trình thực hiện dự án, do thủ tục chuyển đổi rừng sang mục đích khác của phần diện tích bị ảnh hưởng liên quan đến nhiều Bộ, ngành, nhiều cấp, mất nhiều thời gian, ảnh hưởng lớn đến tiến độ thực hiện chung của dự án (*Ủy ban nhân dân tỉnh trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn từ tháng 3 năm 2022([[21]](#footnote-21)) đến tháng 11 năm 2023 chủ trương chuyển đổi rừng mới được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận([[22]](#footnote-22)), dẫn đến việc hoàn thiện các thủ tục bàn giao mặt bằng để triển khai thi công bị kéo dài, mất khoảng 2,5 năm*). Đồng thời, quy trình thực hiện công tác tận thu lâm sản cây gỗ rừng cũng cần nhiều thời gian, ảnh hưởng đến tiến độ bàn giao mặt bằng thi công, không có khả năng hoàn thành theo đúng thời gian đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất. |  |
|  | - Đối với việc đề xuất bổ sung nguồn vốn thực hiện *(ngân sách địa phương)*, đề nghị báo cáo làm rõ và xác định cụ thể từng nguồn vốn, mức vốn *(ngân sách tỉnh, huyện)*, khả năng cân đối vốn, thời gian thực hiện cho phù hợp, đồng bộ với nguồn vốn trung ương đã bố trí để sớm hoàn thành đưa công trình vào sử dụng. | **Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:** Do điều kiện ngân sách huyện Kon Rẫy còn khó khăn nên đến nay mới bố trí được 2.200 triệu đồng/15.000 triệu đồng và dự kiến trong giai đoạn 2021-2025 ngân sách huyện chưa thể cân đối, bố trí đủ vốn để thực hiện hoàn thành dự án theo tổng mức đầu tư được duyệt (*do nguồn cân đối ngân sách huyện trong năm kế hoạch 2025 thấp, Ủy ban nhân dân huyện sẽ thực hiện các nhiệm vụ cấp bách: khắc phục các công trình bị ảnh hưởng mưa bão, sửa chữa các công trình trường học...; số còn lại thực hiện nhiệm vụ đối ứng cho các Chương trình mục tiêu quốc gia*), Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy đã trình xin cấp tỉnh hỗ trợ bố trí số vốn còn thiếu của dự án (*khoảng 12.800 triệu đồng*). Việc bổ sung cơ cấu nguồn vốn ngân sách địa phương nhằm đảm bảo đúng theo tình hình vốn đã bố trí cho dự án (*Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy đã bố trí nguồn ngân sách địa phương do cấp huyện quản lý*) và để có cơ sở bố trí vốn từ ngân sách địa phương cấp tỉnh quản lý (*qua rà soát nguồn cân đối ngân sách địa phương dự phòng còn ttrong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 khoảng 70.708 triệu đồng, có khả năng bố trí vốn cho dự án để hoàn thành*).  Từ lý do trên, Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất biên tập lại dự thảo Nghị quyết như sau:  - Điều chỉnh nguồn vốn thành: “Ngân sách trung ương hỗ trợ theo ngành, lĩnh vực giai đoạn 2021-2025 (khoảng 135.000 triệu đồng), ngân sách tỉnh *(nguồn xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước)*, ngân sách huyện và các nguồn vốn hợp pháp khác”.  - Bổ sung vào dự thảo Nghị quyết nội dung: “Điều 2. Bổ sung dự án vào danh mục Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương tỉnh Kon Tum (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).”.  - Điều chỉnh tên Nghị quyết thành “Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư và bổ sung vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương tỉnh Kon Tum của dự án Đường giao thông từ xã Đăk Pne, huyện Kon Rẫy đi huyện KBang, tỉnh Gia Lai”. |  |
|  | - Hiện nay, dự án đã được Trung ương xác định thuộc nhóm dự án hoàn thành trong giai đoạn 2021-2025, kế hoạch vốn đã được ngân sách trung ương bố trí đủ cho dự án trong giai đoạn 2021-2025, việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án lên “6 năm” *(dự án kết thúc vào năm 2026)* có phù hợp với Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách trung ương không? Đề nghị báo cáo làm rõ và đề xuất thời gian thực hiện dự án cho phù hợp. | **Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:** Trên cơ sở rà soát tình hình sử dụng nguồn dự phòng ngân sách địa phương thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và nội dung đề xuất của huyện tại Tờ trình số 161/TTr-UBND ngày 24/9/2024 trình xin cấp tỉnh bố trí vốn đã nêu, Ủy ban nhân dân tỉnh xin điều chỉnh thời gian thực hiện dự án là “Không quá 05 năm”để hoàn thành dứt điểm dự án trong giai đoạn 2021-2025 và đã hoàn thiện tại dự thảo Nghị quyết. |  |
|  | - Chỉ đạo đơn vị chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng đảm bảo theo quy định, đồng thời thực hiện giải ngân vốn đạt mức cao nhất, đồng thời bảo đảm việc thực hiện dự án hiệu quả, đúng tiến độ, tiết kiệm, tránh gây lãng phí, đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, yêu cầu chất lượng theo quy định hiện hành. Chịu trách nhiệm toàn diện trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính chính xác của các nội dung, thông tin số liệu trình Hội đồng nhân dân tỉnh bảo đảm đúng quy định của pháp luật. | **Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu** và sẽ chỉ đạo chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng đảm bảo theo quy định, đồng thời thực hiện giải ngân vốn đạt mức cao nhất, đồng thời bảo đảm việc thực hiện dự án hiệu quả, đúng tiến độ, tiết kiệm, tránh gây lãng phí, đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, yêu cầu chất lượng theo quy định hiện hành; chịu trách nhiệm toàn diện trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính chính xác của các nội dung, thông tin số liệu trình Hội đồng nhân dân tỉnh bảo đảm đúng quy định của pháp luật. |  |
|  | - Hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. | **Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu** và đã rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết với các nội dung tiếp thu, giải trình nêu trên. |  |
|  | **Nghị quyết thông qua quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án đường từ trung tâm thị trấn Đăk Glei đến trung tâm xã Xốp, huyện Đăk Glei** | |  |
|  | - Báo cáo khó khăn, vướng mắc; làm rõ trách nhiệm các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc chậm trình cấp thẩm quyền cho chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án. | **Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo như sau:** Khó khăn, vướng mắc lớn nhất của dự án là do liên quan đến thủ tục pháp lý của nhiều lĩnh vực như đất đai, môi trường, lâm nghiệp…và quá trình thẩm định hồ sơ dự án của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để trình Chính phủ xem xét quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng mất nhiều thời gian *(từ năm 2022 đến tháng 8 năm 2024 mới trả Hồ sơ để trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định tại Nghị định số 91)*.  Việc chậm trình cấp thẩm quyền cho chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án do nhiều nguyên nhân khách quan như sau:  + Sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum có Tờ trình số 14/TTr-UBND ngày 11/3/2022 đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét thẩm định trình Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án thì phải tổ chức lấy kiến 05 bộ kéo dài thời gian *(Cụ thể:Bộ Quốc phòng tại Văn bản số 1416/BQP-TM ngày 10 tháng 5 năm 2022*; Bộ Công an tại *Văn bản số 1354/BCA-ANKT ngày 26 tháng 4 năm 2022*; Bộ Giao thông vận tải tại *Văn bản số 3807/BGTVT-TM ngày 19 tháng 4 năm 2022*; Bộ Tài nguyên và Môi trường tại *Văn bản số 2419/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 10 tháng 5 năm 2022; Bộ kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 3579/BKHĐT-KTNN ngày 01tháng 6 năm 2022)*.  + Tại thời điểm năm 2021, 2022 UBND huyện Đăk Glei đã trình UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, tuy nhiên do dự án chưa được bố trí vốn nên chưa có cơ sở phê duyệt được kế hoạch sử dụng đất *(Công văn số 3805/STNMT-QHKHSDĐ ngày 23/12/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường)*. Sau khi dự án được bố trí vốn, mới trình HĐND tỉnh bổ sung kế hoạch sử dụng đất, dẫn đến kéo dài thời gian.  + Do thay đổi về Luật bảo vệ môi trường, dự án phải trình ra Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường.  + Do dự án ban đầu thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển đổi rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Thủ tướng chính phủ theo quy định tại Nghị định số 83/2020/NĐ-CP.  Tuy nhiên, ngày 01/4/2024, Điều 248 của Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực *(Điều 248:* ***Về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14).*** Qua đó, Luật Lâm nghiệp có sự thay đổi nhưng các văn bản hướng dẫn chưa được sửa đổi, bổ sung để đảm bảo đồng bộ với Luật Lâm nghiệp dẫn đến khó khăn trong việc xác định thẩm quyền, trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, nhưng trong nội dung quyết định chưa xác định diện tích rừng được chuyển mục đích sử dụng. Như vậy, thủ tục cho chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng của dự án sau khi Khoản 5 Điều 248, Luật Đất đai 2024 có hiệu lực phải chờ văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn mới đủ cơ sở thực hiện. Do đó, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị có liên quan chưa đủ cơ sở để trình UBND tỉnh xem xét, để trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định.  Hiện nay, theo quy định tại Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ thì thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh cho nên đến thời điểm hiện nay, các đơn vị mới trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các bước tiếp theo của dự án. |  |
|  | - Qua rà soát, hồ sơ dự án chưa đầy đủ đảm bảo theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP *(được sửa đổi, bổ sung tại khoản 21 Điều 1 Nghị định số 91/2024/NĐ-CP)*. Đề nghị báo cáo làm rõ, bổ sung nội dung, thông tin số liệu trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét. Cụ thể: | **Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo như sau:** Trong thành phần hồ sơ trình chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác chủ đầu tư có cung cấp Báo cáo đánh giá hiện trạng rừng khu vực dự án có chuyển mục đích sử dụng rừng đối với loài cây và trữ lượng của diện tích 41 ha rừng cụ thể như sau: Theo kết quả điều đánh giá hiện trạng rừng, thì diện tích rừng xin chuyển đổi có trữ lượng là **4.868,41m3**, trong đó: Trữ lượng diện tích rừng tự nhiên 40,85 ha là 4.842,66m3; diện tích rừng trồng 0,15 ha, loài cây Thông 3 lá, bời lời với trữ lượng là 25,75m3. |  |
|  | + Tại Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chưa có nội dung thẩm định về “**loài cây và trữ lượng**”đối với diện tích 0,15 ha rừng trồng. |  |
|  | + Tại Văn bản đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của UBND huyện Đăk Glei thiếu mục quy định với Mẫu số 17 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 91/2024/NĐ-CP([[23]](#footnote-23)). | Đối với các nội dung còn lại trong Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ đầu tư:  + Rút kinh nghiệm trong việc xây dựng hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của Chủ đầu tư theo đúng Mẫu số 17 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 91/2024/NĐ-CP. |  |
|  | + Bản đồ hiện trạng rừng chưa rõ nội dung, thông tin, số liệu. | + Bổ sung Bản đồ hiện trạng rừng rõ nội dung, thông tin, số liệu. (có bản đồ kèm theo) |  |
|  | + Chưa có văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế kèm theo hồ sơ. | + Bổ sung văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế kèm theo hồ sơ. (có văn bản kèm theo) |  |
|  | + Chưa có văn bản đăng ký môi trường theo quy định của pháp luật. | + Bổ sung văn bản đăng ký môi trường theo quy định của pháp luật. (có văn bản kèm theo) |  |
|  | - Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Văn bản số 5590/BNN-LN ngày 02 tháng 8 năm 2024, Ban nhận thấy Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nêu ra 02 ý kiến([[24]](#footnote-24)) dẫn đến việc hồ sơ chưa đủ thủ tục trình cấp thẩm quyền cho chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác. Qua rà soát hồ sơ thẩm định, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chưa báo cáo làm rõ ý kiến thẩm định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Đề nghị báo cáo làm rõ nội dung nêu trên | **Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo như sau:**  **- Nội dung thứ nhất***: “Dự án được Bộ Tài Nguyên và Môi trường phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường sau khi được UBND tỉnh Kon Tum phê duyệt dự án”.*  Trên cơ sở Công văn số 2045/TCKL-KL ngày 07/12/2022 của Tổng cục Kiểm lâm, dự án chưa có trong kế hoạch sử dụng đất năm 2022 nên không có cơ sở đánh giá sự phù hợp với kế hoạch sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt, do đó:  + Ngày 23/12/2022, Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum có Công văn số 3805/STNMT-QHKHSDĐ về việc vướng mắc khi bổ sung dự án Đường từ trung tâm thị trấn Đăk Glei đến trung tâm xã Xốp, huyện Đăk Glei nêu rõ: Dự án chưa được ghi vốn thực hiện năm 2022 vì vậy chưa đủ cở sở để trình UBND tỉnh bổ sung dự án vào kế hoạch sử dụng đất năm 2022 huyện Đăk Glei.  + Để có cơ sở phê duyệt kế hoạch sử dụng đất, bố trí vốn và phê duyệt dự án. Ngày 16/01/2023, Văn phòng UBND tỉnh có Công văn số 258/VP-KTTH, theo đó giao UBND huyện Đăk Glei xem xét cân đối nguồn vốn từ ngân sách huyện năm 2023 sau khi dự án đầy đủ thủ tục theo quy định; Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, rà soát trình phê duyệt dự án của UBND huyện Đăk Glei tham mưu UBND tỉnh xem xét quyết định tại Quyết định số 299/QĐ-UBND ngày 21/6/2023.  + Sau khi dự án được phê duyệt và bố trí vốn, ngày 06/9/2023 UBND tỉnh Kon Tum phê duyệt bổ sung danh mục công trình dự án vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của huyện Đăk Glei tại Quyết định số 505/QĐ-UBND và hoàn thiện thủ tục bổ sung giải trình Bộ Nông nghiệp & PTNT tại Công văn số 3778/UBND-NNTN ngày 02/11/2023.  + Tại Công văn số 869/KL-QLR ngày 16/11/2023 của Cục Kiểm lâm tiếp tục đề nghị: Dự án đã được UBND tỉnh Kon Tum phê duyệt tại Quyết định số 299/QĐ-UBND ngày 21/6/2023, nhưng dự án mới được Sở Tài Nguyên và Môi trường đánh giá sơ bộ về tác động môi trường tại Công văn số 3797/STNMT-MT ngày 30/1/2021. Do đó, dự án phải trình Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo dánh giá tác động môi trường tại Quyết định số 1391/QĐ-BTNMT ngày 21/5/2024.  Từ những nội dung nêu trên, dẫn đến việc Dự án được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường sau khi được UBND tỉnh Kon Tum phê duyệt dự án.  Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, thời gian tới UBND tỉnh sẽ chỉ đạo cơ quan chuyên môn lưu ý tham mưu thực hiện theo đúng quy trình về thẩm định đánh giá tác động môi trường các dự án đảm bảo quy định.  **-Nội dung thứ hai***:“Dự án Theo Quyết định số 1756/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ không có tên dự án”.*  Theo Quy hoạch tỉnh Kon Tum được Thủ tướng Chính phủ Quyết định số 1756/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 thời kỳ 2021-2023 tầm nhìn 2050 là thuộc các dự án trọng điểm của tỉnh: Cao tốc, Quốc lộ, tỉnh lộ,... Dự án Đường từ trung tâm thị trấn Đăk Glei đến trung tâm xã Xốp, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum là dự án đường huyện (ĐH82) đã được UBND tỉnh Kon Tum điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch giao thông vận tải tỉnh Kon Tum tại Công văn số 1336/UBND-HTKT ngày 27/4/2021 và đã tích hợp vào Quy hoạch vùng huyện Đăk Glei trong Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021-2023 tầm nhìn 2050 đã được phê duyệt tại Quyết định số 1756/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ. |  |
|  | - Chỉ đạo rà soát, bổ sung, hoàn thiện các hồ sơ thủ tục, xác định chính xác nhu cầu thực tế, vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng rừng, thống nhất giữa hồ sơ và thực địa theo đúng quy định Luật Đất đai năm 2024, Luật Lâm nghiệp năm 2017 và các quy định liên quan trước khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Đường từ trung tâm Thị trấn Đăk Glei đến trung tâm xã Xốp, huyện Đăk Glei. Chịu trách nhiệm toàn diện trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính chính xác của các nội dung, thông tin số liệu và hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật. | Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu và sẽ chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư rà soát, bổ sung, hoàn thiện các hồ sơ thủ tục, xác định chính xác nhu cầu thực tế, vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng rừng, thống nhất giữa hồ sơ và thực địa theo đúng quy định Luật Đất đai năm 2024, Luật Lâm nghiệp năm 2017 và các quy định pháp luật có liên quan trước khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của dự án đường từ trung tâm thị trấn Đăk Glei đi trung tâm xã Xốp, huyện Đăk Glei. Ủy ban nhân dân tỉnh cam kết chịu trách nhiệm toàn diện trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính chính xác của các nội dung, thông tin số liệu và hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.  Đồng thời chỉ đạo chủ đầu tư dự án cam kết triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn, các địa phương có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của dự án, nhất là đối với diện tích chuyển đổi có rừng tự nhiên. Sau khi có Chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ đôn đốc quyết liệt các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy nhanh việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án, báo cáo về Hội đồng nhân dân tỉnh để thực hiện theo dõi, giám sát theo quy định. |  |
|  | - Chỉ đạo chủ đầu tư dự án cam kết triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật. |  |
|  | - Chỉ đạo cơ quan chuyên môn, các địa phương có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của dự án, nhất là đối với diện tích chuyển đổi có rừng tự nhiên. |  |
|  | - Khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án, báo cáo về Hội đồng nhân dân tỉnh để thực hiện theo dõi, giám sát theo quy định. |  |
|  | - Rà soát, bổ sung hoàn thiện hồ sơ, dự thảo nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Trong đó: | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã rà soát, bổ sung hoàn thiện hồ sơ,dự thảo nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Trong đó: điều chỉnh lại tên gọi và một số nội dung tại phần căn cứ, biên tập lại khoản 1 Điều 1 và khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết *(Có dự thảo Nghị quyết kèm theo)* |  |
|  | + Điều chỉnh tên gọi và một số nội dung tại phần căn cứ của dự thảo Nghị quyết cho phù hợp. |  |
|  | + Tại khoản 1 Điều 1 dự thảo Nghị quyết, bổ sung cụm từ “huyện Đăk Glei”. |  |
|  | + Biên tập khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết như sau:  “**Điều 2. Tổ chức thực hiện**  1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện. Trong đó:  - Chỉ đạo các cơ quan chức năng kiểm tra, rà soát kỹ hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng; xác định chính xác nhu cầu thực tế, vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng rừng, đảm bảo sử dụng ít nhất diện tích rừng cần chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác, thống nhất giữa hồ sơ và thực địa, phù hợp với chỉ tiêu đất rừng đã được cấp thẩm quyền phê duyệt trước khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.  - Chỉ đạo chủ đầu tư Dự án cam kết triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật.  - Chỉ đạo kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định.  - Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về nội dung và hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; đảm bảo công khai, minh bạch; sử dụng rừng, đất lâm nghiệp tiết kiệm, hiệu quả, đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật, không làm thất thoát tài sản, ngân sách Nhà nước, tham nhũng, gây khiếu kiện mất trật tự xã hội.” |  |
|  | **Nghị quyết thông qua quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Sửa chữa nâng cấp Đập Đăk Cấm, thành phố Kon Tum** | | Thống nhất |
|  | - Báo cáo khó khăn, vướng mắc; làm rõ trách nhiệm các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc chậm trình cấp thẩm quyền cho chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án | **Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo như sau:**  Do dự án ban đầu trình tự, thủ tục quyết định chủ trương chuyển đổi rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định tại Nghị định số 83/2020/NĐ-CP nên Chủ đầu tư đã có Văn bản đề nghị chuyển đổi mục đích sử dụng rừng tại Công văn số 05/CV-2024 ngày 12/01/2024.  Tuy nhiên, ngày 01/4/2024, Điều 248 của Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực *(Điều 248:* ***Về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Lâm nghiệp).*** Qua đó, Luật Lâm nghiệp có sự thay đổi nhưng các văn bản hướng dẫn chưa được sửa đổi, bổ sung để đảm bảo đồng bộ với Luật Lâm nghiệp dẫn đến khó khăn trong **việc xác định thẩm quyền, trình tự, thủ tục** chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, nhưng trong nội dung quyết định chưa xác định diện tích rừng được chuyển mục đích sử dụng. Như vậy, thủ tục cho chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng của dự án sau khi Khoản 5 Điều 248, Luật Đất đai 2024 có hiệu lực phải chờ văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn mới đủ cơ sở thực hiện. Do đó, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị có liên quan chưa đủ cơ sở để trình UBND tỉnh xem xét, để trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định.  Hiện nay, theo quy định tại Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ thì thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh cho nên đến thời điểm hiện nay, các đơn vị mới trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các bước tiếp theo của dự án. |  |
|  | - Qua rà soát, hồ sơ dự án chưa đầy đủ đảm bảo theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP *(được sửa đổi, bổ sung tại khoản 21 Điều 1 Nghị định số 91/2024/NĐ-CP)*. Đề nghị báo cáo làm rõ, bổ sung nội dung, thông tin số liệu trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét. Cụ thể: | **Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo như sau**: Trong thành phần hồ sơ trình chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác chủ đầu tư có cung cấp Báo cáo đánh giá hiện trạng rừng khu vực dự án có chuyển mục đích sử dụng rừng đối với loài cây và trữ lượng của diện tích trình chuyển đổi cụ thể như sau:  **- Về loại cây:** Tại SST 6, Phần V, Báo cáo thuyết minh kết quả khảo sát, điều tra, đánh giá hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp phục vụ công tác lập dự án Sửa chữa nâng cấp Đập Đăk Cấm, thành phố Kon Tum **loại cây là cây Cao su.**  **- Về trữ lượng:** Tại Bảng số 08, Báo cáo thuyết minh kết quả khảo sát, điều tra, đánh giá hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp phục vụ công tác lập dự án Sửa chữa nâng cấp Đập Đăk Cấm, thành phố Kon Tum **trữ lượng là 27,36 m3.** |  |
|  | + Tại Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thônchưa có nội dung thẩm định về “**loài cây và trữ lượng**” đối với diện tích 0,51 ha rừng trồng. |  |
|  | + Dự án Sửa chữa nâng cấp Đập Đăk Cấm, thành phố Kon Tum được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư, do Ban QL dự án ĐTXD các CT NN&PTNT làm chủ đầu tư. Dự án có diện tích chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn xã Đăk Cấm, thành phố Kon Tum. Vậy, dự án có cần lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp huyện về đề xuất chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của dự án không. Đề nghị báo cáo làm rõ thêm. | **Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo như sau:**  Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo như sau: Thực hiện việc lấy ý kiến của địa bàn nơi triển khai dự án, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn *(cơ quan chủ trì thẩm định hồ sơ trình chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng)* đã lấy ý kiến của Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum về chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng và Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum đã có Văn bản số 1096/UBND-TH ngày 26/3/2024 theo đó, Uỷ ban nhân dân thành phố thống nhất với hồ sơ xin chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện dự án Sửa chữa nâng cấp Đập Đăk Cấm, thành phố Kon Tum *(Có văn bản kèm theo).* |  |
|  | - Chỉ đạo rà soát, bổ sung, hoàn thiện các hồ sơ thủ tục, xác định chính xác nhu cầu thực tế, vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng rừng, thống nhất giữa hồ sơ và thực địa theo đúng quy định Luật Đất đai năm 2024, Luật Lâm nghiệp năm 2017 và các quy định liên quan trước khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Sửa chữa nâng cấp Đập Đăk Cấm, thành phố Kon Tum. Chịu trách nhiệm toàn diện trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính chính xác của các nội dung, thông tin số liệu và hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật. | Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu và sẽ chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư rà soát, bổ sung, hoàn thiện các hồ sơ thủ tục, xác định chính xác nhu cầu thực tế, vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng rừng, thống nhất giữa hồ sơ và thực địa theo đúng quy định Luật Đất đai năm 2024, Luật Lâm nghiệp năm 2017 và các quy định pháp luật có liên quan trước khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của Dự án Sửa chữa nâng cấp Đập Đăk Cấm, thành phố Kon Tum. Ủy ban nhân dân tỉnh cam kết chịu trách nhiệm toàn diện trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính chính xác của các nội dung, thông tin số liệu và hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.  Đồng thời chỉ đạo chủ đầu tư dự án cam kết triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn, các địa phương có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của dự án. Sau khi có Chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ đôn đốc quyết liệt các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy nhanh việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án, báo cáo về Hội đồng nhân dân tỉnh để thực hiện theo dõi, giám sát theo quy định. |  |
|  | - Chỉ đạo chủ đầu tư dự án cam kết triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật. |  |
|  | - Chỉ đạo cơ quan chuyên môn, các địa phương có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của dự án. |  |
|  | - Khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án, báo cáo về Hội đồng nhân dân tỉnh để thực hiện theo dõi, giám sát theo quy định. |  |
|  | - Rà soát, bổ sung hoàn thiện hồ sơ, dự thảo nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Trong đó: | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, bổ sung hoàn thiện hồ sơ, dự thảo nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Trong đó: biên tập lại tên gọi và một số nội dung tại phần căn cứ và biên tập lại khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết. *(Có dự thảo Nghị quyết kèm theo)* |  |
|  | + Điều chỉnh tên gọi và một số nội dung tại phần căn cứ của dự thảo Nghị quyết cho phù hợp. |  |
|  | + Biên tập khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết như sau:  “**Điều 2. Tổ chức thực hiện**  1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện. Trong đó:  - Chỉ đạo các cơ quan chức năng kiểm tra, rà soát kỹ hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng; xác định chính xác nhu cầu thực tế, vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng rừng, đảm bảo sử dụng ít nhất diện tích rừng cần chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác, thống nhất giữa hồ sơ và thực địa, phù hợp với chỉ tiêu đất rừng đã được cấp thẩm quyền phê duyệt trước khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.  - Chỉ đạo chủ đầu tư Dự án cam kết triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật.  - Chỉ đạo kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định.  - Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về nội dung và hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; đảm bảo công khai, minh bạch; sử dụng rừng, đất lâm nghiệp tiết kiệm, hiệu quả, đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật, không làm thất thoát tài sản, ngân sách Nhà nước, tham nhũng, gây khiếu kiện mất trật tự xã hội.” |  |
|  | **Nghị quyết thông qua quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án đường giao thông từ cầu Drai đến đường tuần tra biên giới tại khu vực Hồ Le (Đoạn Km7+316,41 - Km12+482,07)** | | Thống nhất |
|  | - Báo cáo khó khăn, vướng mắc; làm rõ trách nhiệm các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc chậm trình cấp thẩm quyền cho chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án. | **Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo như sau:** Do dự án ban đầu trình tự, thủ tục quyết định chủ trương chuyển đổi rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định tại Nghị định số 83/2020/NĐ-CP nên Chủ đầu tư đã có Văn bản đề nghị chuyển đổi mục đích sử dụng rừng tại tại Văn bản số 1402/UBND-TH ngày 30 tháng 7 năm 2024.  Tuy nhiên, ngày 01/4/2024, Điều 248 của Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực *(Điều 248:* ***Về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Lâm nghiệp).*** Qua đó, Luật Lâm nghiệp có sự thay đổi nhưng các văn bản hướng dẫn chưa được sửa đổi, bổ sung để đảm bảo đồng bộ với Luật Lâm nghiệp dẫn đến khó khăn trong việc xác định thẩm quyền, trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, nhưng trong nội dung quyết định chưa xác định diện tích rừng được chuyển mục đích sử dụng. Như vậy, thủ tục cho chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng của dự án sau khi Khoản 5 Điều 248, Luật Đất đai 2024 có hiệu lực phải chờ văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn mới đủ cơ sở thực hiện. Do đó, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị có liên quan chưa đủ cơ sở để trình UBND tỉnh xem xét, để trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định.  Hiện nay, theo quy định tại Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ thì thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh cho nên đến thời điểm hiện nay, các đơn vị mới trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các bước tiếp theo của dự án. |  |
|  | - Qua rà soát, hồ sơ dự án chưa đầy đủ đảm bảo theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP *(được sửa đổi, bổ sung tại khoản 21 Điều 1 Nghị định số 91/2024/NĐ-CP)*. Đề nghị báo cáo làm rõ, bổ sung nội dung, thông tin số liệu trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét. Cụ thể: | **Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo như sau:** Trong thành phần hồ sơ trình chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác chủ đầu tư có cung cấp Báo cáo đánh giá hiện trạng rừng khu vực dự án có chuyển mục đích sử dụng rừng đối với loài cây và trữ lượng của diện tích trình chuyển đổi cụ thể như sau:  **- Về loại cây:** Tại trang 15, Chương III, Báo cáo thuyết minh kết quả khảo sát, điều tra, đánh giá hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp dự án **loại cây là cây Cao su.**  **- Về trữ lượng:** Tại Bảng số 03, Báo cáo thuyết minh kết quả khảo sát, điều tra, đánh giá hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp có **trữ lượng là 161,28 m3.** |  |
|  | + Tại Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thônchưa có nội dung thẩm định về “**loài cây và trữ lượng**” đối với diện tích 2,03 ha rừng trồng. |  |
|  | + Bản đồ hiện trạng rừng chưa rõ nội dung, thông tin, số liệu. | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ đầu tư bổ sung Bản đồ hiện trạng rừng rõ nội dung, thông tin, số liệu. (có bản đồ kèm theo) |  |
|  | - Chỉ đạo rà soát, bổ sung, hoàn thiện các hồ sơ thủ tục, xác định chính xác nhu cầu thực tế, vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng rừng, thống nhất giữa hồ sơ và thực địa theo đúng quy định Luật Đất đai năm 2024, Luật Lâm nghiệp năm 2017 và các quy định pháp luật có liên quan trước khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Đường giao thông từ cầu Drai đến đường Tuần tra biên giới tại Khu vực Hồ Le *(Đoạn Km7+316,41 - Km12+482,07)*. Chịu trách nhiệm toàn diện trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính chính xác của các nội dung, thông tin số liệu và hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật. | Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu và sẽ chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư rà soát, bổ sung, hoàn thiện các hồ sơ thủ tục, xác định chính xác nhu cầu thực tế, vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng rừng, thống nhất giữa hồ sơ và thực địa theo đúng quy định Luật Đất đai năm 2024, Luật Lâm nghiệp năm 2017 và các quy định pháp luật có liên quan trước khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của Dự án Đường giao thông từ cầu Drai đến đường Tuần tra biên giới tại Khu vực Hồ Le (Đoạn Km7+316,41 - Km12+482,07). Ủy ban nhân dân tỉnh cam kết chịu trách nhiệm toàn diện trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính chính xác của các nội dung, thông tin số liệu và hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.  Đồng thời chỉ đạo chủ đầu tư dự án cam kết triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn, các địa phương có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của dự án. Sau khi có Chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ đôn đốc quyết liệt các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy nhanh việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án, báo cáo về Hội đồng nhân dân tỉnh để thực hiện theo dõi, giám sát theo quy định. |  |
|  | - Chỉ đạo chủ đầu tư dự án cam kết triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật |  |
|  | - Chỉ đạo cơ quan chuyên môn, các địa phương có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của dự án. |  |
|  | - Khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án, báo cáo về Hội đồng nhân dân tỉnh để thực hiện theo dõi, giám sát theo quy định. |  |
|  | - Rà soát, bổ sung hoàn thiện hồ sơ, dự thảo nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Trong đó: | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, bổ sung hoàn thiện hồ sơ, dự thảo nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Trong đó: biên tập lại tên gọi và một số nội dung tại phần căn cứ và biên tập lại khoản 4 Điều 1 và khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết. *(Có dự thảo Nghị quyết kèm theo)* |  |
|  | + Điều chỉnh tên gọi và một số nội dung tại phần căn cứ của dự thảo Nghị quyết cho phù hợp. |  |
|  | + Xem xét biên tập khoản 4 Điều 1 dự thảo Nghị quyết cho đồng bộ với các Nghị quyết đã ban hành. |  |
|  | + Biên tập khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết như sau:  “**Điều 2. Tổ chức thực hiện**  1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện. Trong đó:  - Chỉ đạo các cơ quan chức năng kiểm tra, rà soát kỹ hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng; xác định chính xác nhu cầu thực tế, vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng rừng, đảm bảo sử dụng ít nhất diện tích rừng cần chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác, thống nhất giữa hồ sơ và thực địa, phù hợp với chỉ tiêu đất rừng đã được cấp thẩm quyền phê duyệt trước khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.  - Chỉ đạo chủ đầu tư Dự án cam kết triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật.  - Chỉ đạo kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định.  - Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về nội dung và hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; đảm bảo công khai, minh bạch; sử dụng rừng, đất lâm nghiệp tiết kiệm, hiệu quả, đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật, không làm thất thoát tài sản, ngân sách Nhà nước, tham nhũng, gây khiếu kiện mất trật tự xã hội.”. |  |
|  | **Nghị quyết thông qua quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư tập trung điểm dân cư sơ 66 tại thôn Ia Dơr, xã Ia Tơi, huyện Ia H’Drai** | | Thống nhất |
|  | - Báo cáo khó khăn, vướng mắc; làm rõ trách nhiệm các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc chậm trình cấp thẩm quyền cho chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án | **Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo như sau:** Do dự án ban đầu trình tự, thủ tục quyết định chủ trương chuyển đổi rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định tại Nghị định số 83/2020/NĐ-CP nên Chủ đầu tư đã có Văn bản đề nghị chuyển đổi mục đích sử dụng rừng tại tại Văn bản số 1402/UBND-TH ngày 30 tháng 7 năm 2024.  Tuy nhiên, ngày 01/4/2024, Điều 248 của Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực *(Điều 248:* ***Về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Lâm nghiệp).*** Qua đó, Luật Lâm nghiệp có sự thay đổi nhưng các văn bản hướng dẫn chưa được sửa đổi, bổ sung để đảm bảo đồng bộ với Luật Lâm nghiệp dẫn đến khó khăn trong việc xác định thẩm quyền, trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, nhưng trong nội dung quyết định chưa xác định diện tích rừng được chuyển mục đích sử dụng. Như vậy, thủ tục cho chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng của dự án sau khi Khoản 5 Điều 248, Luật Đất đai 2024 có hiệu lực phải chờ văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn mới đủ cơ sở thực hiện. Do đó, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị có liên quan chưa đủ cơ sở để trình UBND tỉnh xem xét, để trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định.  Hiện nay, theo quy định tại Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ thì thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh cho nên đến thời điểm hiện nay, các đơn vị mới trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các bước tiếp theo của dự án. |  |
|  | - Qua rà soát, hồ sơ dự án chưa đầy đủ đảm bảo theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP *(được sửa đổi, bổ sung tại khoản 21 Điều 1 Nghị định số 91/2024/NĐ-CP)*. Đề nghị báo cáo làm rõ, bổ sung nội dung, thông tin số liệu trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét. Cụ thể: | **Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo như sau:** Trong thành phần hồ sơ trình chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác chủ đầu tư có cung cấp Báo cáo đánh giá hiện trạng rừng khu vực dự án có chuyển mục đích sử dụng rừng đối với loài cây và trữ lượng của diện tích trình chuyển đổi cụ thể như sau:  **- Về loại cây:** Tại trang 14, Chương III, Báo cáo thuyết minh kết quả khảo sát, điều tra, đánh giá hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp dự án **loại cây là cây Cao su.**  **- Về trữ lượng:** Tại Bảng số 03, Báo cáo thuyết minh kết quả khảo sát, điều tra, đánh giá hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp có **trữ lượng là 1.371,29 m3.** |  |
|  | + Tại Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thônchưa có nội dung thẩm định về “**loài cây và trữ lượng**” đối với diện tích 16,69 ha rừng trồng. |  |
|  | + Bản đồ hiện trạng rừng chưa rõ nội dung, thông tin, số liệu | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ đầu tư bổ sung Bản đồ hiện trạng rừng rõ nội dung, thông tin, số liệu. (có bản đồ kèm theo) |  |
|  | - Chỉ đạo rà soát, bổ sung, hoàn thiện các hồ sơ thủ tục, xác định chính xác nhu cầu thực tế, vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng rừng, thống nhất giữa hồ sơ và thực địa theo đúng quy định Luật Đất đai năm 2024, Luật Lâm nghiệp năm 2017 và các quy định pháp luật có liên quan trước khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư tập trung điểm dân cư số 66 tại thôn Ia Dơr, xã Ia Tơi, huyện Ia H’Drai. Chịu trách nhiệm toàn diện trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính chính xác của các nội dung, thông tin số liệu và hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật. | Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu và sẽ chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư rà soát, bổ sung, hoàn thiện các hồ sơ thủ tục, xác định chính xác nhu cầu thực tế, vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng rừng, thống nhất giữa hồ sơ và thực địa theo đúng quy định Luật Đất đai năm 2024, Luật Lâm nghiệp năm 2017 và các quy định pháp luật có liên quan trước khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của Dự án Sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư tập trung điểm dân cư số 66 tại thôn Ia Dơr, xã Ia Tơi, huyện Ia H’Drai. Ủy ban nhân dân tỉnh cam kết chịu trách nhiệm toàn diện trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính chính xác của các nội dung, thông tin số liệu và hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.  Đồng thời chỉ đạo chủ đầu tư dự án cam kết triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn, các địa phương có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của dự án. Sau khi có Chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ đôn đốc quyết liệt các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy nhanh việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án, báo cáo về Hội đồng nhân dân tỉnh để thực hiện theo dõi, giám sát theo quy định. |  |
|  | - Chỉ đạo chủ đầu tư dự án cam kết triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật. |  |
|  | - Chỉ đạo cơ quan chuyên môn, các địa phương có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của dự án. |  |
|  | - Khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án, báo cáo về Hội đồng nhân dân tỉnh để thực hiện theo dõi, giám sát theo quy định. |  |
|  | - Rà soát, bổ sung hoàn thiện hồ sơ, dự thảo nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Trong đó: | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, bổ sung hoàn thiện hồ sơ, dự thảo nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Trong đó: biên tập lại tên gọi và một số nội dung tại phần căn cứ và biên tập lại khoản 4 Điều 1 và khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết. *(Có dự thảo Nghị quyết kèm theo)* |  |
|  | + Điều chỉnh tên gọi và một số nội dung tại phần căn cứ của dự thảo Nghị quyết cho phù hợp. |  |
|  | + Biên tập khoản 4 Điều 1 dự thảo Nghị quyết cho đồng bộ với các Nghị quyết đã ban hành. |  |
|  | + Biên tập khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết như sau:  “**Điều 2. Tổ chức thực hiện**  1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện. Trong đó:  - Chỉ đạo các cơ quan chức năng kiểm tra, rà soát kỹ hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng; xác định chính xác nhu cầu thực tế, vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng rừng, đảm bảo sử dụng ít nhất diện tích rừng cần chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác, thống nhất giữa hồ sơ và thực địa, phù hợp với chỉ tiêu đất rừng đã được cấp thẩm quyền phê duyệt trước khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.  - Chỉ đạo chủ đầu tư Dự án cam kết triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật.  - Chỉ đạo kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định.  - Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về nội dung và hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; đảm bảo công khai, minh bạch; sử dụng rừng, đất lâm nghiệp tiết kiệm, hiệu quả, đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật, không làm thất thoát tài sản, ngân sách Nhà nước, tham nhũng, gây khiếu kiện mất trật tự xã hội.” |  |
|  | **Nghị quyết thông qua quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án đường từ thôn 1 đi thôn 9 xã Ia Tơi** | | Thống nhất |
|  | - Báo cáo khó khăn, vướng mắc; làm rõ trách nhiệm các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc chậm trình cấp thẩm quyền cho chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án. | **Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo như sau:** Do dự án ban đầu trình tự, thủ tục quyết định chủ trương chuyển đổi rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định tại Nghị định số 83/2020/NĐ-CP nên Chủ đầu tư đã có Văn bản đề nghị chuyển đổi mục đích sử dụng rừng tại tại Văn bản số 1402/UBND-TH ngày 30 tháng 7 năm 2024.  Tuy nhiên, ngày 01/4/2024, Điều 248 của Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực *(Điều 248:* ***Về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Lâm nghiệp).*** Qua đó, Luật Lâm nghiệp có sự thay đổi nhưng các văn bản hướng dẫn chưa được sửa đổi, bổ sung để đảm bảo đồng bộ với Luật Lâm nghiệp dẫn đến khó khăn trong việc xác định thẩm quyền, trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, nhưng trong nội dung quyết định chưa xác định diện tích rừng được chuyển mục đích sử dụng. Như vậy, thủ tục cho chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng của dự án sau khi Khoản 5 Điều 248, Luật Đất đai 2024 có hiệu lực phải chờ văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn mới đủ cơ sở thực hiện. Do đó, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị có liên quan chưa đủ cơ sở để trình UBND tỉnh xem xét, để trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định.  Hiện nay, theo quy định tại Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ thì thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh cho nên đến thời điểm hiện nay, các đơn vị mới trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các bước tiếp theo của dự án. |  |
|  | - Qua rà soát, hồ sơ dự án chưa đầy đủ đảm bảo theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP *(được sửa đổi, bổ sung tại khoản 21 Điều 1 Nghị định số 91/2024/NĐ-CP)*. Đề nghị báo cáo làm rõ, bổ sung nội dung, thông tin số liệu trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét. Cụ thể: | **Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo như sau:** Trong thành phần hồ sơ trình chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác chủ đầu tư có cung cấp Báo cáo đánh giá hiện trạng rừng khu vực dự án có chuyển mục đích sử dụng rừng đối với loài cây và trữ lượng của diện tích 41 ha rừng cụ thể như sau: Theo kết quả điều đánh giá hiện trạng rừng, thì diện tích rừng xin chuyển đổi có trữ lượng là **1.341,61 m3**, trong đó: Trữ lượng diện tích rừng tự nhiên 12,44 ha là 780,29 m3; diện tích rừng trồng 5,28 ha, loài cây Cao su với trữ lượng là 561,32 m3. |  |
|  | + Tại Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thônchưa có nội dung thẩm định về “**trữ lượng**” đối với diện tích 12,44 ha rừng tự nhiên, “**loài cây và trữ lượng***”*đối với diện tích 5,28 ha rừng trồng. |  |
|  | + Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường kèm của Bộ Tài nguyên và Môi trường chưa kèm theo Báo cáo đánh giá tác động môi trường([[25]](#footnote-25)). | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chủ đầu tư bổ sung Báo cáo đánh giá tác động môi trường vào thành phần hồ sơ trình (có báo cáo kèm theo) |  |
|  | - Chỉ đạo rà soát, bổ sung, hoàn thiện các hồ sơ thủ tục, xác định chính xác nhu cầu thực tế, vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng rừng, thống nhất giữa hồ sơ và thực địa theo đúng quy định Luật Đất đai năm 2024, Luật Lâm nghiệp năm 2017 và các quy định pháp luật có liên quan trước khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Đường từ thôn 1 đi thôn 9 xã Ia Tơi. Chịu trách nhiệm toàn diện trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính chính xác của các nội dung, thông tin số liệu và hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật. | Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu và sẽ chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư rà soát, bổ sung, hoàn thiện các hồ sơ thủ tục, xác định chính xác nhu cầu thực tế, vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng rừng, thống nhất giữa hồ sơ và thực địa theo đúng quy định Luật Đất đai năm 2024, Luật Lâm nghiệp năm 2017 và các quy định pháp luật có liên quan trước khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của Dự án Đường từ thôn 1 đi thôn 9 xã Ia Tơi. Ủy ban nhân dân tỉnh cam kết chịu trách nhiệm toàn diện trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính chính xác của các nội dung, thông tin số liệu và hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.  Đồng thời chỉ đạo chủ đầu tư dự án cam kết triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn, các địa phương có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của dự án, nhất là đối với diện tích chuyển đổi có rừng tự nhiên. Sau khi có Chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ đôn đốc quyết liệt các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy nhanh việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án, báo cáo về Hội đồng nhân dân tỉnh để thực hiện theo dõi, giám sát theo quy định. |  |
|  | - Chỉ đạo chủ đầu tư dự án cam kết triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật. |  |
|  | - Chỉ đạo cơ quan chuyên môn, các địa phương có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của dự án, nhất là đối với diện tích chuyển đổi có rừng tự nhiên. |  |
|  | - Khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án, báo cáo về Hội đồng nhân dân tỉnh để thực hiện theo dõi, giám sát theo quy định. |  |
|  | - Rà soát, bổ sung hoàn thiện hồ sơ, dự thảo nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Trong đó: | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, bổ sung hoàn thiện hồ sơ, dự thảo nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Trong đó: biên tập lại tên gọi và một số nội dung tại phần căn cứ và biên tập lại khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết. *(Có dự thảo Nghị quyết kèm theo)* |  |
|  | + Điều chỉnh tên gọi và một số nội dung tại phần căn cứ của dự thảo Nghị quyết cho phù hợp. |  |
|  | + Biên tập khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết như sau:  “**Điều 2. Tổ chức thực hiện**  1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện. Trong đó:  - Chỉ đạo các cơ quan chức năng kiểm tra, rà soát kỹ hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng; xác định chính xác nhu cầu thực tế, vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng rừng, đảm bảo sử dụng ít nhất diện tích rừng cần chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác, thống nhất giữa hồ sơ và thực địa, phù hợp với chỉ tiêu đất rừng đã được cấp thẩm quyền phê duyệt trước khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.  - Chỉ đạo chủ đầu tư Dự án cam kết triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật.  - Chỉ đạo kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định.  - Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về nội dung và hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; đảm bảo công khai, minh bạch; sử dụng rừng, đất lâm nghiệp tiết kiệm, hiệu quả, đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật, không làm thất thoát tài sản, ngân sách Nhà nước, tham nhũng, gây khiếu kiện mất trật tự xã hội.”. |  |
|  | **Nghị quyết thông qua quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án đường từ Quốc lộ 24 đi khu nghỉ dưỡng khu vực Đông Nam** | | Thống nhất |
|  | - Báo cáo khó khăn, vướng mắc; làm rõ trách nhiệm các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc chậm trình cấp thẩm quyền cho chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án. | **Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo như sau:** Do dự án ban đầu trình tự, thủ tục quyết định chủ trương chuyển đổi rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định tại Nghị định số 83/2020/NĐ-CP nên Chủ đầu tư đã có Văn bản đề nghị chuyển đổi mục đích sử dụng rừng tại tại Văn bản số 1402/UBND-TH ngày 30 tháng 7 năm 2024.  Tuy nhiên, ngày 01/4/2024, Điều 248 của Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực *(Điều 248:* ***Về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Lâm nghiệp).*** Qua đó, Luật Lâm nghiệp có sự thay đổi nhưng các văn bản hướng dẫn chưa được sửa đổi, bổ sung để đảm bảo đồng bộ với Luật Lâm nghiệp dẫn đến khó khăn trong việc xác định thẩm quyền, trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, nhưng trong nội dung quyết định chưa xác định diện tích rừng được chuyển mục đích sử dụng. Như vậy, thủ tục cho chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng của dự án sau khi Khoản 5 Điều 248, Luật Đất đai 2024 có hiệu lực phải chờ văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn mới đủ cơ sở thực hiện. Do đó, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị có liên quan chưa đủ cơ sở để trình UBND tỉnh xem xét, để trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định.  Hiện nay, theo quy định tại Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ thì thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh cho nên đến thời điểm hiện nay, các đơn vị mới trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các bước tiếp theo của dự án. |  |
|  | - Qua rà soát, hồ sơ dự án chưa đầy đủ đảm bảo theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP *(được sửa đổi, bổ sung tại khoản 21 Điều 1 Nghị định số 91/2024/NĐ-CP)*. Đề nghị báo cáo làm rõ, bổ sung nội dung, thông tin số liệu trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét. Cụ thể: | **Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo như sau:** Trong thành phần hồ sơ trình chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác chủ đầu tư có cung cấp Báo cáo đánh giá hiện trạng rừng khu vực dự án có chuyển mục đích sử dụng rừng đối với loài cây và trữ lượng của diện tích trình chuyển đổi cụ thể như sau:  **- Về loại cây:** Tại trang 14, Chương III, Báo cáo thuyết minh kết quả khảo sát, điều tra, đánh giá hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp dự án **loại cây là cây Thông 3 lá.**  **- Về trữ lượng:** Tại Bảng số 03, Báo cáo thuyết minh kết quả khảo sát, điều tra, đánh giá hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp có **trữ lượng là 89,91 m3.** |  |
|  | + Tại Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thônchưa có nội dung thẩm định về “**loài cây và trữ lượng**” đối với diện tích 0,3 ha rừng trồng. |  |
|  | - Chỉ đạo rà soát, bổ sung, hoàn thiện các hồ sơ thủ tục, xác định chính xác nhu cầu thực tế, vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng rừng, thống nhất giữa hồ sơ và thực địa theo đúng quy định Luật Đất đai năm 2024, Luật Lâm nghiệp năm 2017 và các quy định pháp luật có liên quan trước khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Đường từ Quốc lộ 24 đi khu nghỉ dưỡng khu vực Đông Nam. Chịu trách nhiệm toàn diện trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính chính xác của các nội dung, thông tin số liệu và hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật. | Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu và sẽ chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư rà soát, bổ sung, hoàn thiện các hồ sơ thủ tục, xác định chính xác nhu cầu thực tế, vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng rừng, thống nhất giữa hồ sơ và thực địa theo đúng quy định Luật Đất đai năm 2024, Luật Lâm nghiệp năm 2017 và các quy định pháp luật có liên quan trước khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của Dự án Đường từ Quốc lộ 24 đi khu nghỉ dưỡng khu vực Đông Nam. Ủy ban nhân dân tỉnh cam kết chịu trách nhiệm toàn diện trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính chính xác của các nội dung, thông tin số liệu và hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.  Đồng thời chỉ đạo chủ đầu tư dự án cam kết triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn, các địa phương có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của dự án, nhất là đối với diện tích chuyển đổi có rừng tự nhiên. Sau khi có Chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ đôn đốc quyết liệt các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy nhanh việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án, báo cáo về Hội đồng nhân dân tỉnh để thực hiện theo dõi, giám sát theo quy định. |  |
|  | - Chỉ đạo chủ đầu tư dự án cam kết triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật. |  |
|  | - Chỉ đạo cơ quan chuyên môn, các địa phương có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của dự án. |  |
|  | - Khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án, báo cáo về Hội đồng nhân dân tỉnh để thực hiện theo dõi, giám sát theo quy định. |  |
|  | - Qua thảo luận, các cơ quan, đơn vị báo cáo xin rà soát lại thông tin vị trí khu vực (lô, khoảnh, thửa) đang đề nghị chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng của dự án, để đảm bảo phù hợp, đồng bộ, khớp đúng với bản đồ hiện trạng rừng đã được khảo sát, thẩm định. | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo rà soát lại thông tin vị trí khu vực (lô, khoảnh, thửa) đang đề nghị chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng của dự án. Theo đó, vị trí khu vực đang đề nghị chủ trương chuyển mục đích là lô 28, 28b khoảnh 2 - Tiểu khu 488 thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum.  Trên cơ sở đó, UBND tinh đề xuất biên tập lại khoản 1 Điều 1 dự thảo nghị quyết như sau:  “1. Vị trí khu rừng đề nghị chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng:Tại lô 28, 28b khoảnh 2 - Tiểu khu 488 thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum.” |  |
|  | - Rà soát, bổ sung hoàn thiện hồ sơ, dự thảo nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Trong đó: | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, bổ sung hoàn thiện hồ sơ, dự thảo nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Trong đó: biên tập lại tên gọi và một số nội dung tại phần căn cứ và biên tập lại khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết. *(Có dự thảo Nghị quyết kèm theo)* |  |
|  | + Điều chỉnh tên gọi và một số nội dung tại phần căn cứ của dự thảo Nghị quyết cho phù hợp. |  |
|  | + Biên tập khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết như sau:  “**Điều 2. Tổ chức thực hiện**  1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện. Trong đó:  - Chỉ đạo các cơ quan chức năng kiểm tra, rà soát kỹ hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng; xác định chính xác nhu cầu thực tế, vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng rừng, đảm bảo sử dụng ít nhất diện tích rừng cần chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác, thống nhất giữa hồ sơ và thực địa, phù hợp với chỉ tiêu đất rừng đã được cấp thẩm quyền phê duyệt trước khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.  - Chỉ đạo chủ đầu tư Dự án cam kết triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật.  - Chỉ đạo kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định.  - Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về nội dung và hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; đảm bảo công khai, minh bạch; sử dụng rừng, đất lâm nghiệp tiết kiệm, hiệu quả, đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật, không làm thất thoát tài sản, ngân sách Nhà nước, tham nhũng, gây khiếu kiện mất trật tự xã hội.”. |  |
|  | **Nghị quyết thông qua quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện hạng mục tuyến đường dây 22kV thuộc dự án công trình nhà máy thủy điện Đăk PôNe (Nâng đập hồ A và xây dựng cụm nhà máy hồ B)** | | Thống nhất |
|  | - Qua rà soát, hồ sơ dự án chưa đầy đủ đảm bảo theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP *(được sửa đổi, bổ sung tại khoản 21 Điều 1 Nghị định số 91/2024/NĐ-CP)*. Đề nghị báo cáo làm rõ, bổ sung nội dung, thông tin số liệu trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét. Cụ thể: | **Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo như sau:** Trong thành phần hồ sơ trình chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác chủ đầu tư có cung cấp Báo cáo đánh giá hiện trạng rừng khu vực dự án có chuyển mục đích sử dụng rừng đối với loài cây và trữ lượng của diện tích trình chuyển đổi cụ thể như sau:  **- Về loại cây:** Tại trang 9, Chương III, Báo cáo thuyết minh kết quả khảo sát, điều tra, đánh giá hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp dự án **loại cây là cây Thông 3 lá.**  **- Về trữ lượng:** Tại trang 9, Báo cáo thuyết minh kết quả khảo sát, điều tra, đánh giá hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp có **trữ lượng là 6,09 m3.** |  |
|  | + Tại Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thônchưa có nội dung thẩm định về “**loài cây và trữ lượng**” đối với diện tích 0,05142 ha rừng trồng. |  |
|  | + Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường kèm của UBND tỉnh chưa kèm theo Báo cáo đánh giá tác động môi trường([[26]](#footnote-26)). | - Đối với các nội dung còn lại trong Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ đầu tư:  + Bổ sung Báo cáo đánh giá tác động môi trường vào thành phần hồ sơ trình (có báo cáo kèm theo). |  |
|  | + Bản đồ hiện trạng rừng tỷ lệ 1/5.000 chưa thể hiện rõ thông tin, số liệu (ảnh chụp). | + Bổ sung Bản đồ hiện trạng rừng rõ nội dung, thông tin, số liệu. (có bản đồ kèm theo) |  |
|  | - Chỉ đạo rà soát, bổ sung, hoàn thiện các hồ sơ thủ tục, xác định chính xác nhu cầu thực tế, vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng rừng, thống nhất giữa hồ sơ và thực địa theo đúng quy định Luật Đất đai năm 2024, Luật Lâm nghiệp năm 2017 và các quy định pháp luật có liên quan trước khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Công trình nhà máy thủy điện Đăk Pône *(Nâng đập hồ A và xây dựng cụm nhà máy hồ B)*. Chịu trách nhiệm toàn diện trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính chính xác của các nội dung, thông tin số liệu và hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật. | Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu và sẽ chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư rà soát, bổ sung, hoàn thiện các hồ sơ thủ tục, xác định chính xác nhu cầu thực tế, vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng rừng, thống nhất giữa hồ sơ và thực địa theo đúng quy định Luật Đất đai năm 2024, Luật Lâm nghiệp năm 2017 và các quy định pháp luật có liên quan trước khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của Dự án Công trình nhà máy thủy điện Đăk Pône (Nâng đập hồ A và xây dựng cụm nhà máy hồ B). Ủy ban nhân dân tỉnh cam kết chịu trách nhiệm toàn diện trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính chính xác của các nội dung, thông tin số liệu và hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.  Đồng thời chỉ đạo chủ đầu tư dự án cam kết triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn, các địa phương có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của dự án, nhất là đối với diện tích chuyển đổi có rừng tự nhiên. Sau khi có Chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ đôn đốc quyết liệt các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy nhanh việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án, báo cáo về Hội đồng nhân dân tỉnh để thực hiện theo dõi, giám sát theo quy định. |  |
|  | - Chỉ đạo chủ đầu tư dự án cam kết triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật. |  |
|  | - Chỉ đạo cơ quan chuyên môn, các địa phương có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của dự án. |  |
|  | - Khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án, báo cáo về Hội đồng nhân dân tỉnh để thực hiện theo dõi, giám sát theo quy định. |  |
|  | - Rà soát, bổ sung hoàn thiện hồ sơ, dự thảo nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Trong đó: | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, bổ sung hoàn thiện hồ sơ, dự thảo nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Trong đó: biên tập lại tên gọi và một số nội dung tại phần căn cứ và biên tập lại khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết. *(Có dự thảo Nghị quyết kèm theo)* |  |
|  | + Điều chỉnh tên gọi dự thảo Nghị quyết cho phù hợp. |  |
|  | + Biên tập khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết như sau:  “**Điều 2. Tổ chức thực hiện**  1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện. Trong đó:  - Chỉ đạo các cơ quan chức năng kiểm tra, rà soát kỹ hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng; xác định chính xác nhu cầu thực tế, vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng rừng, đảm bảo sử dụng ít nhất diện tích rừng cần chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác, thống nhất giữa hồ sơ và thực địa, phù hợp với chỉ tiêu đất rừng đã được cấp thẩm quyền phê duyệt trước khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.  - Chỉ đạo chủ đầu tư Dự án cam kết triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật.  - Chỉ đạo kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định.  - Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về nội dung và hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; đảm bảo công khai, minh bạch; sử dụng rừng, đất lâm nghiệp tiết kiệm, hiệu quả, đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật, không làm thất thoát tài sản, ngân sách Nhà nước, tham nhũng, gây khiếu kiện mất trật tự xã hội.” |  |
|  | **Nghị quyết thông qua quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Đường đi khu sản xuất, thác Siu Puông, xã Đăk Na** | | Thống nhất |
|  | - Qua rà soát, hồ sơ dự án chưa đầy đủ đảm bảo theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP *(được sửa đổi, bổ sung tại khoản 21 Điều 1 Nghị định số 91/2024/NĐ-CP)*. Đề nghị báo cáo làm rõ, bổ sung nội dung, thông tin số liệu trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét. Cụ thể: | **Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo như sau**: Trong thành phần hồ sơ trình chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác chủ đầu tư có cung cấp Báo cáo đánh giá hiện trạng rừng khu vực dự án có chuyển mục đích sử dụng rừng đối với loài cây và trữ lượng của diện tích trình chuyển đổi cụ thể như sau:  **- Về loại cây:** Theo Báo cáo thuyết minh kết quả khảo sát, điều tra, đánh giá hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp dự án **loại cây là cây Thông 3 lá.**  **- Về trữ lượng:** Tại Báo cáo thuyết minh kết quả khảo sát, điều tra, đánh giá hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp có **trữ lượng là 51,58 m3.** |  |
|  | + Tại Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thônchưa nêu nội dung thẩm định về “**loài cây và trữ lượng**” đối với diện tích 0,17 ha rừng trồng. |  |
|  | + Chưa có báo cáo thuyết minh hiện trạng rừng và bản đồ hiện trạng rừng theo tỷ lệ 1/5.000 kèm theo hồ sơ. | - Đối với các nội dung còn lại Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ đầu tư:  + Bổ sung báo cáo thuyết minh hiện trạng rừng và bản đồ hiện trạng rừng theo tỷ lệ 1/5.000 (có báo cáo và bản đồ kèm theo). |  |
|  | + Chưa có văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế kèm theo hồ sơ. | + Bổ sung văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế (có văn bản kèm theo) |  |
|  | + Chưa có văn bản đăng ký môi trường theo quy định của pháp luật. | + Bổ sung văn bản đăng ký môi trường theo quy định của pháp luật. (có văn bản kèm theo) |  |
|  | - Chỉ đạo rà soát, bổ sung, hoàn thiện các hồ sơ thủ tục, xác định chính xác nhu cầu thực tế, vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng rừng, thống nhất giữa hồ sơ và thực địa theo đúng quy định Luật Đất đai năm 2024, Luật Lâm nghiệp năm 2017 và các quy định liên quan trước khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Đường đi khu sản xuất, thác Siu Puông, xã Đăk Na, huyện Tu Mơ Rông. Chịu trách nhiệm toàn diện trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính chính xác của các nội dung, thông tin số liệu và hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật. | Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu và sẽ chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư rà soát, bổ sung, hoàn thiện các hồ sơ thủ tục, xác định chính xác nhu cầu thực tế, vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng rừng, thống nhất giữa hồ sơ và thực địa theo đúng quy định Luật Đất đai năm 2024, Luật Lâm nghiệp năm 2017 và các quy định pháp luật có liên quan trước khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của Dự án Đường đi khu sản xuất, thác Siu Puông, xã Đăk Na, huyện Tu Mơ Rông. Ủy ban nhân dân tỉnh cam kết chịu trách nhiệm toàn diện trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính chính xác của các nội dung, thông tin số liệu và hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.  Đồng thời chỉ đạo chủ đầu tư dự án cam kết triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn, các địa phương có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của dự án, nhất là đối với diện tích chuyển đổi có rừng tự nhiên. Sau khi có Chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ đôn đốc quyết liệt các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy nhanh việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án, báo cáo về Hội đồng nhân dân tỉnh để thực hiện theo dõi, giám sát theo quy định. |  |
|  | - Chỉ đạo chủ đầu tư dự án cam kết triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật. |  |
|  | - Chỉ đạo cơ quan chuyên môn, các địa phương có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của dự án. |  |
|  | - Khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án, báo cáo về Hội đồng nhân dân tỉnh để thực hiện theo dõi, giám sát theo quy định. |  |
|  | - Rà soát, bổ sung hoàn thiện hồ sơ, dự thảo nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Trong đó: | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, bổ sung hoàn thiện hồ sơ, dự thảo nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Trong đó: biên tập lại tên gọi và một số nội dung tại phần căn cứ và biên tập lại khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết. *(Có dự thảo Nghị quyết kèm theo)* |  |
|  | + Điều chỉnh tên gọi dự thảo Nghị quyết cho phù hợp. |  |
|  | + Biên tập khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết như sau:  “**Điều 2. Tổ chức thực hiện**  1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện. Trong đó:  - Chỉ đạo các cơ quan chức năng kiểm tra, rà soát kỹ hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng; xác định chính xác nhu cầu thực tế, vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng rừng, đảm bảo sử dụng ít nhất diện tích rừng cần chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác, thống nhất giữa hồ sơ và thực địa, phù hợp với chỉ tiêu đất rừng đã được cấp thẩm quyền phê duyệt trước khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.  - Chỉ đạo chủ đầu tư Dự án cam kết triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật.  - Chỉ đạo kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định.  - Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về nội dung và hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; đảm bảo công khai, minh bạch; sử dụng rừng, đất lâm nghiệp tiết kiệm, hiệu quả, đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật, không làm thất thoát tài sản, ngân sách Nhà nước, tham nhũng, gây khiếu kiện mất trật tự xã hội.” |  |
|  | **Nghị quyết thông qua quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Công trình Đường đi khu sản xuất thôn Đăk Riếp 1, xã Đăk Na** | | Thống nhất |
|  | - Qua rà soát, hồ sơ dự án chưa đầy đủ đảm bảo theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP *(được sửa đổi, bổ sung tại khoản 21 Điều 1 Nghị định số 91/2024/NĐ-CP)*. Đề nghị báo cáo làm rõ, bổ sung nội dung, thông tin số liệu trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét. Cụ thể: | **Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo như sau:** Trong thành phần hồ sơ trình chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác chủ đầu tư có cung cấp Báo cáo đánh giá hiện trạng rừng khu vực dự án có chuyển mục đích sử dụng rừng đối với loài cây và trữ lượng của diện tích trình chuyển đổi cụ thể như sau:  **- Về loại cây:** Theo Báo cáo thuyết minh kết quả khảo sát, điều tra, đánh giá hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp dự án **loại cây là cây Thông 3 lá.**  **- Về trữ lượng:** Tại Báo cáo thuyết minh kết quả khảo sát, điều tra, đánh giá hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp có **trữ lượng là 419,13** **m3.** |  |
|  | + Tại Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chưa có nội dung thẩm định về “**loài cây và trữ lượng**”đối với diện tích 1,55 ha rừng trồng. |  |
|  | + Tại Văn bản đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của UBND huyện Tu Mơ Rông thiếu mục quy định với Mẫu số 17 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 91/2024/NĐ-CP([[27]](#footnote-27)). | - Đối với các nội dung còn lại Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ đầu tư: |  |
|  | + Bản đồ hiện trạng rừng chưa rõ nội dung, thông tin, số liệu. | + Bổ sung báo cáo thuyết minh hiện trạng rừng và bản đồ hiện trạng rừng theo tỷ lệ 1/5.000 (có báo cáo và bản đồ kèm theo). |  |
|  | + Chưa có văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế kèm theo hồ sơ. | + Bổ sung văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế kèm theo hồ sơ (có văn bản kèm theo). |  |
|  | + Chưa có văn bản đăng ký môi trường theo quy định của pháp luật. | + Bổ sung văn bản đăng ký môi trường theo quy định của pháp luật. (có văn bản kèm theo) |  |
|  | - Chỉ đạo rà soát, bổ sung, hoàn thiện các hồ sơ thủ tục, xác định chính xác nhu cầu thực tế, vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng rừng, thống nhất giữa hồ sơ và thực địa theo đúng quy định Luật Đất đai năm 2024, Luật Lâm nghiệp năm 2017 và các quy định liên quan trước khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Đường đi khu sản xuất thôn Đăk Riếp 1, xã Đăk Na. Chịu trách nhiệm toàn diện trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính chính xác của các nội dung, thông tin số liệu và hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật. | Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu và sẽ chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư rà soát, bổ sung, hoàn thiện các hồ sơ thủ tục, xác định chính xác nhu cầu thực tế, vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng rừng, thống nhất giữa hồ sơ và thực địa theo đúng quy định Luật Đất đai năm 2024, Luật Lâm nghiệp năm 2017 và các quy định pháp luật có liên quan trước khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của Dự án Đường đi khu sản xuất thôn Đăk Riếp 1, xã Đăk Na. Ủy ban nhân dân tỉnh cam kết chịu trách nhiệm toàn diện trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính chính xác của các nội dung, thông tin số liệu và hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.  Đồng thời chỉ đạo chủ đầu tư dự án cam kết triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn, các địa phương có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của dự án, nhất là đối với diện tích chuyển đổi có rừng tự nhiên. Sau khi có Chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ đôn đốc quyết liệt các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy nhanh việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án, báo cáo về Hội đồng nhân dân tỉnh để thực hiện theo dõi, giám sát theo quy định. |  |
|  | - Chỉ đạo chủ đầu tư dự án cam kết triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật. |  |
|  | - Chỉ đạo cơ quan chuyên môn, các địa phương có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của dự án. |  |
|  | - Khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án, báo cáo về Hội đồng nhân dân tỉnh để thực hiện theo dõi, giám sát theo quy định. |  |
|  | - Rà soát, bổ sung hoàn thiện hồ sơ, dự thảo nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Trong đó: | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, bổ sung hoàn thiện hồ sơ, dự thảo nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Trong đó: biên tập lại tên gọi và một số nội dung tại phần căn cứ và biên tập lại khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết *(Có dự thảo Nghị quyết kèm theo)* |  |
|  | + Điều chỉnh tên gọi dự thảo Nghị quyết cho phù hợp. |  |
|  | + Biên tập khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết như sau:  “**Điều 2. Tổ chức thực hiện**  1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện. Trong đó:  - Chỉ đạo các cơ quan chức năng kiểm tra, rà soát kỹ hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng; xác định chính xác nhu cầu thực tế, vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng rừng, đảm bảo sử dụng ít nhất diện tích rừng cần chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác, thống nhất giữa hồ sơ và thực địa, phù hợp với chỉ tiêu đất rừng đã được cấp thẩm quyền phê duyệt trước khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.  - Chỉ đạo chủ đầu tư Dự án cam kết triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật.  - Chỉ đạo kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định.  - Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về nội dung và hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; đảm bảo công khai, minh bạch; sử dụng rừng, đất lâm nghiệp tiết kiệm, hiệu quả, đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật, không làm thất thoát tài sản, ngân sách Nhà nước, tham nhũng, gây khiếu kiện mất trật tự xã hội.”. |  |
|  | **Nghị quyết thông qua quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Đường từ Quốc lộ 40B huyện Tu Mơ Rông đi thôn 8 xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà (*Đoạn qua huyện Tu Mơ Rông*)** | | Thống nhất |
|  | - Báo cáo khó khăn, vướng mắc; làm rõ trách nhiệm các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc chậm trình cấp thẩm quyền cho chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án. | **Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo như sau:** Do dự án ban đầu trình tự, thủ tục quyết định chủ trương chuyển đổi rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định tại Nghị định số 83/2020/NĐ-CP nên Chủ đầu tư đã có Văn bản đề nghị chuyển đổi mục đích sử dụng rừng tại tại Văn bản số 1402/UBND-TH ngày 30 tháng 7 năm 2024.  Tuy nhiên, ngày 01/4/2024, Điều 248 của Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực *(Điều 248:* ***Về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Lâm nghiệp).*** Qua đó, Luật Lâm nghiệp có sự thay đổi nhưng các văn bản hướng dẫn chưa được sửa đổi, bổ sung để đảm bảo đồng bộ với Luật Lâm nghiệp dẫn đến khó khăn trong việc xác định thẩm quyền, trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, nhưng trong nội dung quyết định chưa xác định diện tích rừng được chuyển mục đích sử dụng. Như vậy, thủ tục cho chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng của dự án sau khi Khoản 5 Điều 248, Luật Đất đai 2024 có hiệu lực phải chờ văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn mới đủ cơ sở thực hiện. Do đó, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị có liên quan chưa đủ cơ sở để trình UBND tỉnh xem xét, để trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định.  Hiện nay, theo quy định tại Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ thì thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh cho nên đến thời điểm hiện nay, các đơn vị mới trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các bước tiếp theo của dự án. |  |
|  | - Qua rà soát, hồ sơ dự án chưa đầy đủ đảm bảo theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP *(được sửa đổi, bổ sung tại khoản 21 Điều 1 Nghị định số 91/2024/NĐ-CP)*. Đề nghị báo cáo làm rõ, bổ sung nội dung, thông tin số liệu trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét. Cụ thể: | **Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo như sau:** Trong thành phần hồ sơ trình chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác chủ đầu tư có cung cấp Báo cáo đánh giá hiện trạng rừng khu vực dự án có chuyển mục đích sử dụng rừng đối với loài cây và trữ lượng của diện tích trình chuyển đổi cụ thể như sau:  **- Về loại cây:** Theo Báo cáo thuyết minh kết quả khảo sát, điều tra, đánh giá hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp dự án **loại cây là cây Thông 3 lá.**  **- Về trữ lượng:** Tại Báo cáo thuyết minh kết quả khảo sát, điều tra, đánh giá hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp có **trữ lượng là 211,48** **m3.** |  |
|  | + Tại Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thônchưa có nội dung thẩm định về “**loài cây và trữ lượng**” đối với diện tích 1,0 ha rừng trồng. |  |
|  | + Tại Văn bản đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của UBND huyện Tu Mơ Rông([[28]](#footnote-28)) chưa đúng với quy định Mẫu số 17 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 91/2024/NĐ-CP([[29]](#footnote-29)). | - Đối với các nội dung còn lại Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ đầu tư:  + Rút kinh nghiệm trong việc xây dựng hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của Chủ đầu tư theo đúng Mẫu số 17 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 91/2024/NĐ-CP. |  |
|  | + Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường kèm của UBND tỉnh chưa kèm theo Báo cáo đánh giá tác động môi trường([[30]](#footnote-30)). | + Bổ sung Báo cáo đánh giá tác động môi trường kèm theo hồ sơ. (có văn bản kèm theo) |  |
|  | + Bản đồ hiện trạng rừng chưa rõ nội dung, thông tin, số liệu. | + Bổ sung Bản đồ hiện trạng rừng rõ nội dung, thông tin, số liệu. (có bản đồ kèm theo) |  |
|  | - Chỉ đạo rà soát, bổ sung, hoàn thiện các hồ sơ thủ tục, xác định chính xác nhu cầu thực tế, vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng rừng, thống nhất giữa hồ sơ và thực địa theo đúng quy định Luật Đất đai năm 2024, Luật Lâm nghiệp năm 2017 và các quy định pháp luật có liên quan trước khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của dự án đường từ Quốc lộ 40B huyện Tu Mơ Rông đi thôn 8 xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà *(đoạn qua huyện Tu Mơ Rông)*. Chịu trách nhiệm toàn diện trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính chính xác của các nội dung, thông tin số liệu và hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật. | Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu và sẽ chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư rà soát, bổ sung, hoàn thiện các hồ sơ thủ tục, xác định chính xác nhu cầu thực tế, vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng rừng, thống nhất giữa hồ sơ và thực địa theo đúng quy định Luật Đất đai năm 2024, Luật Lâm nghiệp năm 2017 và các quy định pháp luật có liên quan trước khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của Dự án đường từ Quốc lộ 40B huyện Tu Mơ Rông đi thôn 8 xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà (đoạn qua huyện Tu Mơ Rông). Ủy ban nhân dân tỉnh cam kết chịu trách nhiệm toàn diện trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính chính xác của các nội dung, thông tin số liệu và hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.  Đồng thời chỉ đạo chủ đầu tư dự án cam kết triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn, các địa phương có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của dự án, nhất là đối với diện tích chuyển đổi có rừng tự nhiên. Sau khi có Chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ đôn đốc quyết liệt các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy nhanh việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án, báo cáo về Hội đồng nhân dân tỉnh để thực hiện theo dõi, giám sát theo quy định. |  |
|  | - Chỉ đạo chủ đầu tư dự án cam kết triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật. |  |
|  | - Chỉ đạo cơ quan chuyên môn, các địa phương có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của dự án. |  |
|  | - Khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án, báo cáo về Hội đồng nhân dân tỉnh để thực hiện theo dõi, giám sát theo quy định. |  |
|  | - Rà soát, bổ sung hoàn thiện hồ sơ, dự thảo nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Trong đó: | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, bổ sung hoàn thiện hồ sơ, dự thảo nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Trong đó: biên tập lại tên gọi và một số nội dung tại phần căn cứ và biên tập lại khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết. *(Có dự thảo Nghị quyết kèm theo)* |  |
|  | + Điều chỉnh tên gọi và một số nội dung tại phần căn cứ của dự thảo Nghị quyết cho phù hợp. |  |
|  | + Biên tập khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết như sau:  “**Điều 2. Tổ chức thực hiện**  1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện. Trong đó:  - Chỉ đạo các cơ quan chức năng kiểm tra, rà soát kỹ hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng; xác định chính xác nhu cầu thực tế, vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng rừng, đảm bảo sử dụng ít nhất diện tích rừng cần chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác, thống nhất giữa hồ sơ và thực địa, phù hợp với chỉ tiêu đất rừng đã được cấp thẩm quyền phê duyệt trước khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.  - Chỉ đạo chủ đầu tư Dự án cam kết triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật.  - Chỉ đạo kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định.  - Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về nội dung và hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; đảm bảo công khai, minh bạch; sử dụng rừng, đất lâm nghiệp tiết kiệm, hiệu quả, đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật, không làm thất thoát tài sản, ngân sách Nhà nước, tham nhũng, gây khiếu kiện mất trật tự xã hội.” |  |
|  | **Nghị quyết thông qua quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Chốt Dân quân thường trực xã Ia Tơi** | | Thống nhất |
|  | - Báo cáo khó khăn, vướng mắc; làm rõ trách nhiệm các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc chậm trình cấp thẩm quyền cho chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án. | **Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo như sau:** Do dự án ban đầu trình tự, thủ tục quyết định chủ trương chuyển đổi rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định tại Nghị định số 83/2020/NĐ-CP nên Chủ đầu tư đã có Văn bản đề nghị chuyển đổi mục đích sử dụng rừng tại tại Văn bản số 1402/UBND-TH ngày 30 tháng 7 năm 2024.  Tuy nhiên, ngày 01/4/2024, Điều 248 của Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực *(Điều 248:* ***Về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Lâm nghiệp).*** Qua đó, Luật Lâm nghiệp có sự thay đổi nhưng các văn bản hướng dẫn chưa được sửa đổi, bổ sung để đảm bảo đồng bộ với Luật Lâm nghiệp dẫn đến khó khăn trong việc xác định thẩm quyền, trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, nhưng trong nội dung quyết định chưa xác định diện tích rừng được chuyển mục đích sử dụng. Như vậy, thủ tục cho chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng của dự án sau khi Khoản 5 Điều 248, Luật Đất đai 2024 có hiệu lực phải chờ văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn mới đủ cơ sở thực hiện. Do đó, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị có liên quan chưa đủ cơ sở để trình UBND tỉnh xem xét, để trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định.  Hiện nay, theo quy định tại Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ thì thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh cho nên đến thời điểm hiện nay, các đơn vị mới trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các bước tiếp theo của dự án. |  |
|  | - Qua rà soát, hồ sơ dự án chưa đầy đủ đảm bảo theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP *(được sửa đổi, bổ sung tại khoản 21 Điều 1 Nghị định số 91/2024/NĐ-CP)*. Đề nghị báo cáo làm rõ, bổ sung nội dung, thông tin số liệu trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét. Cụ thể: | **Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo như sau:** Trong thành phần hồ sơ trình chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác chủ đầu tư có cung cấp Báo cáo đánh giá hiện trạng rừng khu vực dự án có chuyển mục đích sử dụng rừng đối với loài cây và trữ lượng của diện tích trình chuyển đổi cụ thể như sau:  **- Về loại cây:** Theo Báo cáo thuyết minh kết quả khảo sát, điều tra, đánh giá hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp dự án **loại cây là cây Cao su.**  **- Về trữ lượng:** Tại Báo cáo thuyết minh kết quả khảo sát, điều tra, đánh giá hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp có **trữ lượng là 113,57** **m3.** |  |
|  | + Tại Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thônchưa có nội dung thẩm định về “**loài cây và trữ lượng**” đối với diện tích 2,0 ha rừng trồng. |  |
|  | - Chỉ đạo rà soát, bổ sung, hoàn thiện các hồ sơ thủ tục, xác định chính xác nhu cầu thực tế, vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng rừng, thống nhất giữa hồ sơ và thực địa theo đúng quy định Luật Đất đai năm 2024, Luật Lâm nghiệp năm 2017 và các quy định liên quan trước khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Chốt Dân quân thường trực xã Ia Tơi, huyện Ia H’Drai. Chịu trách nhiệm toàn diện trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính chính xác của các nội dung, thông tin số liệu và hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật. | Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu và sẽ chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư rà soát, bổ sung, hoàn thiện các hồ sơ thủ tục, xác định chính xác nhu cầu thực tế, vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng rừng, thống nhất giữa hồ sơ và thực địa theo đúng quy định Luật Đất đai năm 2024, Luật Lâm nghiệp năm 2017 và các quy định pháp luật có liên quan trước khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của Dự án Chốt Dân quân thường trực xã Ia Tơi, huyện Ia H’Drai. Ủy ban nhân dân tỉnh cam kết chịu trách nhiệm toàn diện trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính chính xác của các nội dung, thông tin số liệu và hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.  Đồng thời chỉ đạo chủ đầu tư dự án cam kết triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn, các địa phương có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của dự án, nhất là đối với diện tích chuyển đổi có rừng tự nhiên. Sau khi có Chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ đôn đốc quyết liệt các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy nhanh việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án, báo cáo về Hội đồng nhân dân tỉnh để thực hiện theo dõi, giám sát theo quy định. |  |
|  | - Chỉ đạo chủ đầu tư dự án cam kết triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật. |  |
|  | - Chỉ đạo cơ quan chuyên môn, các địa phương có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của dự án. |  |
|  | - Khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án, báo cáo về Hội đồng nhân dân tỉnh để thực hiện theo dõi, giám sát theo quy định. |  |
|  | - Rà soát, bổ sung hoàn thiện hồ sơ, dự thảo nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Trong đó: | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, bổ sung hoàn thiện hồ sơ, dự thảo nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Trong đó: biên tập lại tên gọi và một số nội dung tại phần căn cứ và biên tập lại khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết. *(Có dự thảo Nghị quyết kèm theo)* |  |
|  | + Điều chỉnh tên gọi dự thảo Nghị quyết cho phù hợp. |  |
|  | + Biên tập khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết như sau:  “**Điều 2. Tổ chức thực hiện**  1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện. Trong đó:  - Chỉ đạo các cơ quan chức năng kiểm tra, rà soát kỹ hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng; xác định chính xác nhu cầu thực tế, vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng rừng, đảm bảo sử dụng ít nhất diện tích rừng cần chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác, thống nhất giữa hồ sơ và thực địa, phù hợp với chỉ tiêu đất rừng đã được cấp thẩm quyền phê duyệt trước khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.  - Chỉ đạo chủ đầu tư Dự án cam kết triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật.  - Chỉ đạo kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định.  - Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về nội dung và hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; đảm bảo công khai, minh bạch; sử dụng rừng, đất lâm nghiệp tiết kiệm, hiệu quả, đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật, không làm thất thoát tài sản, ngân sách Nhà nước, tham nhũng, gây khiếu kiện mất trật tự xã hội.” |  |
|  | **Nghị quyết thông qua quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án đường Quốc lộ 40B huyện Tu Mơ Rông đi thôn 8 xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà (*Đoạn qua huyện Đăk Hà*)** | | Thống nhất |
|  | - Báo cáo khó khăn, vướng mắc; làm rõ trách nhiệm các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc chậm trình cấp thẩm quyền cho chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án. | **Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo như sau:** Do dự án ban đầu trình tự, thủ tục quyết định chủ trương chuyển đổi rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định tại Nghị định số 83/2020/NĐ-CP nên Chủ đầu tư đã có Văn bản đề nghị chuyển đổi mục đích sử dụng rừng tại tại Văn bản số 1402/UBND-TH ngày 30 tháng 7 năm 2024.  Tuy nhiên, ngày 01/4/2024, Điều 248 của Luật Đất đai năm 2024 có hiệu lực *(Điều 248:* ***Về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Lâm nghiệp).*** Qua đó, Luật Lâm nghiệp có sự thay đổi nhưng các văn bản hướng dẫn chưa được sửa đổi, bổ sung để đảm bảo đồng bộ với Luật Lâm nghiệp dẫn đến khó khăn trong việc xác định thẩm quyền, trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, nhưng trong nội dung quyết định chưa xác định diện tích rừng được chuyển mục đích sử dụng. Như vậy, thủ tục cho chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng của dự án sau khi Khoản 5 Điều 248, Luật Đất đai 2024 có hiệu lực phải chờ văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn mới đủ cơ sở thực hiện. Do đó, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị có liên quan chưa đủ cơ sở để trình UBND tỉnh xem xét, để trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định.  Hiện nay, theo quy định tại Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ thì thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh cho nên đến thời điểm hiện nay, các đơn vị mới trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các bước tiếp theo của dự án. |  |
|  | - Qua rà soát, hồ sơ dự án chưa đầy đủ đảm bảo theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP *(được sửa đổi, bổ sung tại khoản 21 Điều 1 Nghị định số 91/2024/NĐ-CP)*. Đề nghị báo cáo làm rõ, bổ sung nội dung, thông tin số liệu trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét. Cụ thể: | **Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo như sau:** Trong thành phần hồ sơ trình chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác chủ đầu tư có cung cấp Báo cáo đánh giá hiện trạng rừng khu vực dự án có chuyển mục đích sử dụng rừng đối với loài cây và trữ lượng của diện tích trình chuyển đổi cụ thể như sau:  **- Về loại cây:** Theo Báo cáo thuyết minh kết quả khảo sát, điều tra, đánh giá hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp dự án **loại cây là cây Hông.**  **- Về trữ lượng:** Tại Báo cáo thuyết minh kết quả khảo sát, điều tra, đánh giá hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp có **trữ lượng là 32,97** **m3.** |  |
|  | + Tại Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thônchưa có nội dung thẩm định về “**loài cây và trữ lượng**” đối với diện tích 0,81 ha rừng trồng. |  |
|  | + Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường kèm của UBND tỉnh chưa kèm theo Báo cáo đánh giá tác động môi trường([[31]](#footnote-31)). | - Đối với các nội dung còn lại Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ đầu tư:  + Bổ sung Báo cáo đánh giá tác động môi trường. (có Báo cáo kèm theo) |  |
|  | + Chưa có văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế. | + Bổ sung văn bản cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế kèm theo hồ sơ. (có văn bản kèm theo) |  |
|  | + Bản đồ hiện trạng rừng chưa đảm bảo tỷ lệ 1:5000 (vì bản đồ theo hồ sơ là 1:10.000); bản đồ chưa rõ nội dung, thông tin, số liệu. | + Qua rà soát hiện nay dự án đường Quốc lộ 40B huyện Tu Mơ Rông đi thôn 8 xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà (Đoạn qua huyện Đăk Hà) đang xây dựng bản đồ theo tỷ lệ bản đồ là 1:10.000. Theo quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 41 Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ: “d) Báo cáo thuyết minh hiện trạng rừng và bản đồ hiện trạng rừng khu vực đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác do chủ dự án lập trong thời gian 6 tháng trước ngày nộp hồ sơ. Báo cáo thuyết minh thể hiện rõ thông tin về vị trí (tiểu khu, khoảnh, lô, địa danh hành chính khu rừng), diện tích rừng theo: loại rừng (rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất), nguồn gốc hình thành (rừng tự nhiên, rừng trồng) và được thể hiện trên bản đồ hiện trạng rừng tỷ lệ 1/5.000 đối với dự án có diện tích chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác dưới 500 ha, **tỷ lệ 1/10.000 đối với dự án có diện tích chuyển mục đích sử dụng sang rừng mục đích khác từ 500 ha trở lên và dự án dạng tuyến”**; vì là dự án dạng tuyến nên với bản đồ tỷ lệ 1:10.000 cơ bản phù hợp. UBND tỉnh sẽ chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và UBND huyện Đăk Hà rà soát đối với việc xây dựng bản đồ của dự án để đảm bảo chặt chẽ trong quá trình triển khai thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng theo quy định. |  |
|  | - Chỉ đạo rà soát, bổ sung, hoàn thiện các hồ sơ thủ tục, xác định chính xác nhu cầu thực tế, vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng rừng, thống nhất giữa hồ sơ và thực địa theo đúng quy định Luật Đất đai năm 2024, Luật Lâm nghiệp năm 2017 và các quy định liên quan trước khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Đường từ Quốc lộ 40B huyện Tu Mơ Rông đi thôn 8 xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà *(đoạn qua địa phận huyện Đăk Hà)*. Chịu trách nhiệm toàn diện trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính chính xác của các nội dung, thông tin số liệu và hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật. | Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu và sẽ chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư rà soát, bổ sung, hoàn thiện các hồ sơ thủ tục, xác định chính xác nhu cầu thực tế, vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng rừng, thống nhất giữa hồ sơ và thực địa theo đúng quy định Luật Đất đai năm 2024, Luật Lâm nghiệp năm 2017 và các quy định pháp luật có liên quan trước khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của Dự án Đường từ Quốc lộ 40B huyện Tu Mơ Rông đi thôn 8 xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà *(đoạn qua địa phận huyện Đăk Hà)*. Ủy ban nhân dân tỉnh cam kết chịu trách nhiệm toàn diện trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính chính xác của các nội dung, thông tin số liệu và hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.  Đồng thời chỉ đạo chủ đầu tư dự án cam kết triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn, các địa phương có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của dự án, nhất là đối với diện tích chuyển đổi có rừng tự nhiên. Sau khi có Chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ đôn đốc quyết liệt các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy nhanh việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án, báo cáo về Hội đồng nhân dân tỉnh để thực hiện theo dõi, giám sát theo quy định. |  |
|  | - Chỉ đạo chủ đầu tư dự án cam kết triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật. |  |
|  | - Chỉ đạo cơ quan chuyên môn, các địa phương có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của dự án. |  |
|  | - Khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án, báo cáo về Hội đồng nhân dân tỉnh để thực hiện theo dõi, giám sát theo quy định. |  |
|  | - Rà soát, bổ sung hoàn thiện hồ sơ, dự thảo nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Trong đó: | Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, bổ sung hoàn thiện hồ sơ, dự thảo nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. Trong đó: biên tập lại tên gọi và một số nội dung tại phần căn cứ và biên tập lại khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết. *(Có dự thảo Nghị quyết kèm theo)* |  |
|  | + Điều chỉnh tên gọi và một số nội dung tại phần căn cứ của dự thảo Nghị quyết cho phù hợp. |  |
|  | + Biên tập khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết như sau:  “**Điều 2. Tổ chức thực hiện**  1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện. Trong đó:  - Chỉ đạo các cơ quan chức năng kiểm tra, rà soát kỹ hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng; xác định chính xác nhu cầu thực tế, vị trí, ranh giới, diện tích, hiện trạng rừng, đảm bảo sử dụng ít nhất diện tích rừng cần chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác, thống nhất giữa hồ sơ và thực địa, phù hợp với chỉ tiêu đất rừng đã được cấp thẩm quyền phê duyệt trước khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.  - Chỉ đạo chủ đầu tư Dự án cam kết triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm nghĩa vụ trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo đúng quy định của pháp luật.  - Chỉ đạo kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện chuyển mục đích sử dụng rừng đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định.  - Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về nội dung và hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; đảm bảo công khai, minh bạch; sử dụng rừng, đất lâm nghiệp tiết kiệm, hiệu quả, đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật, không làm thất thoát tài sản, ngân sách Nhà nước, tham nhũng, gây khiếu kiện mất trật tự xã hội.” |  |

1. Đối ứng dự án Hỗ trợ phát triển khu vực biên giới - Tiểu dự án tỉnh Kon Tum (6.044 triệu đồng); Hiện đại hóa thủy lợi thích ứng biến đổi khí hậu - thành phần tỉnh Kon Tum (10.000 triệu đồng). [↑](#footnote-ref-1)
2. () Kế hoạch năm 2022: 934 triệu đồng; kế hoạch năm 2023: 3.283 triệu đồng; kế hoạch năm 2024: 3.944 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-2)
3. () Dự án nằm trong danh mục dự án đầu tư công cấp tỉnh quản lý giai đoạn 2021-2025 thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia đã được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt tại Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2024. [↑](#footnote-ref-3)
4. () Công văn số 4451/LĐTBXH-GDNN ngày 20/10/2023 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội; Công văn số 585/BLĐTBXH-VPQGGN ngày 15/02/2024 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội [↑](#footnote-ref-4)
5. () Các nội dung chưa được quy định, hướng dẫn cụ thể, như: tiêu chí xác định *“thời gian chưa tự túc được lương thực”*; *“mức hỗ trợ gạo theo diện tích, số khẩu phù hợp với thực tế địa phương”* đối với từng hoạt động lâm nghiệp; *“cơ quan thẩm định, phê duyệt dự án trợ cấp gạo bảo vệ và phát triển rừng”* tại Điều 22 Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. [↑](#footnote-ref-5)
6. () Cụ thể: Tại Điều 17 Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số hoạt động về lâm nghiệp thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 không quy định đối tượng là Ban quản lý rừng đặc dụng được hỗ trợ khoán bảo vệ rừng, là chưa thống nhất với quy định tại Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ *(Tiểu Dự án 1, Dự án 3 có hỗ trợ khoán bảo vệ rừng đối với diện tích rừng Nhà nước giao cho Ban quản lý rừng đặc dụng)*. Tại khoản 5 Điều 17 Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT quy định Ban quản lý rừng đặc dụng quản lý sử dụng kinh phí được hỗ trợ bảo vệ rừng theo quy định tại Điều 8 *(kinh phí từ nguồn vốn Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững)* để hỗ trợ thực hiện khoán bảo vệ rừng cho đối tượng của Tiểu dự án 1, Dự án 3 Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi là chưa phù hợp. [↑](#footnote-ref-6)
7. () Chi trả dịch vụ môi trường rừng; Khoanh nuôi tái sinh có trồng rừng bổ sung từ nguồn vốn các dự án viện trợ… [↑](#footnote-ref-7)
8. () Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Sa Thầy, BQL Vườn quốc gia Chư Mom Ray, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kon Plông và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Đăk Tô, Ia H’Drai, Đăk Glei, Ngọc Hồi, Sa Thầy, Kon Rẫy, Kon Plông, Đăk Hà và thành phố Kon Tum. [↑](#footnote-ref-8)
9. () Trong đó năm 2022: 24.565 triệu đồng, năm 2023: 76.841 triệu đồng, năm 2024: 50.147 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-9)
10. () Không có đơn vị đăng ký tham gia lựa chọn đơn vị chủ trì liên kết. [↑](#footnote-ref-10)
11. () Các Nghị quyết: số 25/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của HĐND tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ và dự toán ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum; số 81/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 về phê duyệt kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; số 64/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2023 về phê duyệt kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum. [↑](#footnote-ref-11)
12. ##### () Các Nghị quyết: số 24/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 về mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương; mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; số 10/NQ-HĐND ngày 25 tháng 4 năm 2023 về phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 bổ sung thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và điều chỉnh chỉ tiêu thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum; số 32/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023 về Về phân bổ và điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

    [↑](#footnote-ref-12)
13. Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ. [↑](#footnote-ref-13)
14. Văn bản số 5198/BXD-KTXD ngày 10/9/2024 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn sử dụng kinh phí tiết kiệm sau đấu thầu và chi phí dự phòng trong dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công. Cụ thể:

    “Theo đó, việc quản lý chi phí đầu tư xây dựng phải đảm bảo các nguyên tắc quy định tại Điều 132 Luật Xây dựng và khoản 50 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng, phù hợp với từng nguồn vốn để đầu tư xây dựng, hình thức đầu tư, phương thức thực hiện, kế hoạch thực hiện của dự án và quy định của pháp luật liên quan.

    Cấp quyết định đầu tư quyết định, chịu trách nhiệm về việc sử dụng chi phí tiết kiệm sau đấu thầu và chi phí dự phòng để thực hiện các hạng mục bổ sung mới của dự án. Việc điều chỉnh dự án phải phù hợp với quy định pháp luật về các trường hợp được điều chỉnh, trình tự, thủ tục điều chỉnh.” [↑](#footnote-ref-14)
15. Lũy kế nguồn vốn bố trí cho dự án 93.589 triệu đồng (năm 2023: 43.589 triệu đồng; năm 2024: 50.000 triệu đồng); Đến ngày 31/12/2023 đã giải ngân hết số vốn đã bố trí năm 2023 với số tiền là 43.589 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-15)
16. Báo cáo số 372/BC-UBND ngày 06/6/2024 của UBND thành phố. [↑](#footnote-ref-16)
17. (1) Đường Hai Bà Trưng (đoạn Phan Chu Trinh - Lê Lợi) đã được đầu tư hệ thống cống hộp KT(3x3)m nằm dưới lòng đường Phan Chu Trinh - Hai Bà Trưng (đoạn Phan Chu Trinh - Lê Lợi) theo chủ trương tại Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh;

    (2) Đường bê tông nhựa Lê Lợi (đoạn Hai Bà Trưng - đường Phan Bội Châu quy hoạch) đã được đầu tư hệ thống cống hộp KT(3x3)m nằm dưới lòng đường Lê Lợi (đoạn Hai Bà Trưng - đường Phan Bội Châu quy hoạch) theo chủ trương tại Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh. [↑](#footnote-ref-17)
18. () Công văn số 1509/SNN-KH ngày 01 tháng 5 năm 2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Kon Tum. [↑](#footnote-ref-18)
19. () Công văn số 1575/UBND-NNTN ngày 08 tháng 5 năm 2024 của UBND tỉnh Kon Tum. [↑](#footnote-ref-19)
20. () Thông báo số 157/TB-CTy ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kon Rẫy. [↑](#footnote-ref-20)
21. () Tại Tờ trình số 21/TTr-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh. [↑](#footnote-ref-21)
22. () Tại Công văn số 1079/TTg-NN ngày 09 tháng 11 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ. [↑](#footnote-ref-22)
23. () mục “2. Hồ sơ” chưa có cụm từ: “*Có hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ kèm theo, gồm:*” [↑](#footnote-ref-23)
24. () (1) Dự án được Bộ Tài Nguyên và Môi trường phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường sau khi được UBND tỉnh Kon Tum phê duyệt dự án; (2) Theo Quyết định số 1756/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2050 không có tên dự án. [↑](#footnote-ref-24)
25. () Tại điểm c khoản 2 Điều 41 Nghị định 156/NĐ-CP (đã được sửa đổi tại Khoản 21 Điều 1 Nghị định 91/2024/NĐ-CP) quy định: “*Tài liệu về đánh giá tác động môi trường của dự án là một trong các tài liệu sau: ....hoặc bản sao quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường kèm theo báo cáo đánh giá tác động môi trường....*” [↑](#footnote-ref-25)
26. () Tại điểm c khoản 2 Điều 41 Nghị định 156/NĐ-CP (đã được sửa đổi tại Khoản 21 Điều 1 Nghị định 91/2024/NĐ-CP) quy định: “*Tài liệu về đánh giá tác động môi trường của dự án là một trong các tài liệu sau: ....hoặc bản sao quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường kèm theo báo cáo đánh giá tác động môi trường....*” [↑](#footnote-ref-26)
27. () mục “2. Hồ sơ” chưa có cụm từ: “*Có hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ kèm theo, gồm:*” [↑](#footnote-ref-27)
28. () Văn bản số 2461/UBND-BQL ngày 23 tháng 8 năm 2024 của UBND huyện Tu Mơ Rông [↑](#footnote-ref-28)
29. () mục “2. Hồ sơ” chưa có cụm từ: “*Có hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ kèm theo, gồm:*” [↑](#footnote-ref-29)
30. () Tại điểm c khoản 2 Điều 41 Nghị định 156/NĐ-CP (đã được sửa đổi tại Khoản 21 Điều 1 Nghị định 91/2024/NĐ-CP) quy định: “*Tài liệu về đánh giá tác động môi trường của dự án là một trong các tài liệu sau: ....hoặc bản sao quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường kèm theo báo cáo đánh giá tác động môi trường....*” [↑](#footnote-ref-30)
31. () Tại điểm c khoản 2 Điều 41 Nghị định 156/NĐ-CP (đã được sửa đổi tại Khoản 21 Điều 1 Nghị định 91/2024/NĐ-CP) quy định: “*Tài liệu về đánh giá tác động môi trường của dự án là một trong các tài liệu sau: ....hoặc bản sao quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường kèm theo báo cáo đánh giá tác động môi trường....*” [↑](#footnote-ref-31)